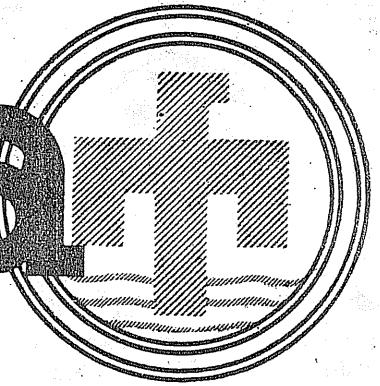


SỐ 174 — NAM THU NAM

THU SAU 14 FEVRIER 1936

Phong-hóa

Tòa soạn và Trí sự: 80 Đường Quan Thánh - Hanoi. Giấy nói: 874 - Giấy thép tắt Phong-hóa
Giá bao - Trong nước: 1 năm 3\$00 - 6 tháng 1\$60 - Mỗi số 0\$07 - Nước ngoài: 1 năm 6\$50 - 6 tháng 3\$50.
Mua báo kèm từ 1 và 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu gửi về ông Ng. Tường Tam giám đốc.



Tham khảo về máy thuỷ sản

CHIẾU ĐIỆN



THAY THUOC — Ông đừng ăn nữa thì khỏi bệnh.

NGIATRU

TU LUC VANDOAN

TUAN BAO XA HOI
VĂN CHƯƠNG TRÀO PHÚNG
SO IN NHIEU
NHAT CAC BAO
O TRONG NUOC

TU LUC VAN DOAN

**KẾT QUẢ CUỘC THI SÁCH
LẦN THỨ NHẤT CỦA
TU LUC VAN DOAN**

TÙ NHỒI ĐÈN LỚN



YÊU...

On nước Đức mới có một đạo luật riêng về sự dụng vợ, gả chồng. Không phải chỉ yêu nhau là có thể lấy được nhau, việc ấy đâu mà dễ dàng như vậy. Nhưng cũng không phải như bên ta, hai họ yêu nhau là được, dẫu có đâu, chư rẽ ghét nhau như hai chị em dâu đì nữa.

Trước khi lấy vợ hay lấy chồng, đôi trai gái phải có giấy nhận thực của sở... vệ sinh. Có bệnh, yếu ớt, hay không phải là người giống Nhật-nhí-man, sở vệ sinh đều loại ra; là vì cốt cho giống người Đức được trong sạch và khỏe mạnh. Còn ái-tinh thì họ không biết là gì cả.

Giấy nhận thực ấy nói đủ: như có đâu chẳng hạn thì nói rõ gia thế, có ấy theo đạo nào, thưa nhỏ mắc những bệnh gì, mấy tuổi biết nói, biết đi, ra trường học học được những gì, da dẻ làm sao, lông tóc thế nào, và lúc nào là lần đầu thấy xuân tình hứng khởi..., thật là cẩn kẽ, rành mạch, rồi ông thầy thuốc mới phê một câu: «Tốt, có thể lấy chồng được».

Thành thử ra đôi vợ chồng son chưa cưới mà đã không có cái gì dấu được nhau hết. Rõ thực biết nhau từ kẽ tóc, chân lông... ông thủ tướng họ Hitler đã quá u cần-thận vậy.

TIỀN CỐNG CỦA ĐÔNG-DƯƠNG

HÀNG năm, các thuộc địa đều phải trích ở quỹ minh một số tiền lớn để nộp cho công quỹ nước Pháp.

Về phương diện ấy, Đông-dương ta được cái hàn-hạnh đứng đầu.

Năm 1936, nước Pháp dự định bắt thuộc địa nộp các khoản như vầy:

1) Tiền chi phí về quân sự: các thuộc địa phải nộp 44.423.000 quan tiền tây, mà trong số đó, Đông-dương ta được nộp: 35.298.000 quan.

2) Tiền chi phí về quỹ lương hưu trí chung cho các thuộc địa: 1.300.780 quan, mà trong số đó, Đông-dương ta phải chịu: 516.500 quan.

3) Tiền chi phí của bộ thuộc địa và những thương cảng: 5.532.088 quan, mà trong số đó Đông-dương ta được nộp: 1.450.500 quan.

4) Tiền chi phí về sở canh nông chung cho các thuộc địa: 1.865.000 quan, mà trong số đó, Đông-dương ta phải chịu: 660.000 quan.

Tổng cộng lại, năm 1936, các thuộc địa phải chung nhau nộp cho quỹ mầu quốc một số tiền là 53.120.868 quan tiền tây, mà trong số đó, Đông-dương ta được nộp: 37.864.500 quan.

Vậy ra ta đã chiếm được đại đa số trong sự nộp tiền vậy. Mà dẽ thường ta chỉ có cái đại đa số ấy là một.

LỄ NGHỊ....

Dã thấy ở Huế rộn ràng về việc sửa lê Nam giao. Ta lại sắp sửa có dịp được ngắm một cảnh ngoạn mục. Ta sẽ thấy sống lại ở thời đại khoa học này những lẽ nghi có từ ngàn năm xưa, những tư tưởng về vũ trụ của những người sống từ đời tam hoàng, ngũ đế.

Sửa một cuộc tế lễ như vậy, ông trời và bà đất sẽ chuẩn lòng thành của dân tộc ta, mà đáng phúc cho nước ta vậy. Chúng ta nên mừng đi, vì đã

được trời, đất phù hộ, thì chắc chẳng bao lâu, nước yếu hèn sẽ trở nên giàu mạnh vậy.

Nhưng cốt nhất là lòng ta phải thành, cốt nhất là ta vẫn còn tin ngưỡng cái đạo ấy vậy — vì lẽ nghĩ chỉ là hình thức, tin ngưỡng mới là tinh thần — cốt nhất là vẫn tin vòm trời xanh xanh kia là một ông thần già, và quả đất tròn tròn này là một bà thần già vậy.

HỘI KÍN

Hồi tháng tám năm ngoái, ông dự thẩm tòa Nam án Haiduong tiếp được một bức thư của Nguyễn-văn-Mân tố cáo ông chánh Ninh và ông giáo Kiêm làng Qui-dương lập hội kín. Nguyễn-văn-Mân vốn là người lương thiện, yêu chính phủ, nên vì việc nghĩa mà ra tay tố cáo vậy.

Nhưng đến lúc xét ra, thì cái hội kín ấy lại hóa ra một cái hội hổ. Nhận hai ông Ninh, Kiêm rủ nhau mua đồ tập võ, Mân nhất quyết ngay rằng đồ ấy dùng để đánh đồ nhà nước. Một cái chứng cứ chắc chắn như vậy, tiếc thay cho Mân, tòa lại cho là một sự viễn vông.

Mà Mân cho là một chứng cứ chắc chắn, không phải là không có: nguyên ông chánh Ninh có sô sát với Thị-Nga, mẹ Mân, — sô sát với mẹ Mân tức là kẻ thù của Mân, mà kẻ thù của Mân tức là kẻ thù của nhà nước vậy.

Lý luận như thế, tiếc thay tòa lại không cho là phải, rồi đồ cho Mân cái tiếng xấu là di vu cáo, rồi lại làm án Mân một năm tù. Thật là oan cho Mân vậy. Mà cũng là oan cho cái nhà pha nó phải giam cầm người anh hùng như Mân.

Nhưng oan ức, Mân a, cũng có nhiều người khác, những người hiền lành bị vu cáo là có chán trong hội kín.

HẠN CHẾ SỰ TÌNH DỤC

NƯỚC Annam hơn người được có một đức tính: là dể rất nhiều con. Thậm chí có nhiều người Pháp tự cho rằng mình có lòng thương người, bàn ném hô hào cho ta hạn chế sự sinh dục lại. Thi dụ như bây giờ đẻ mười, thi đẻ lấy độ một, hai con thôi. Còn những đứa kia, nó muốn ra, thi nhất định đừng cho nó ra nữa. Nhưng người ấy lại bảo rằng: «Hạn chế sự sinh dục bên Pháp là một tội ác, nhưng ở bên Đông-dương này, thi tức là một điều thiện vây».

Quái nhỉ! cùng một việc làm mà nơi thi là một điều ác, nơi là một điều thiện.

Nhưng cũng chẳng lấy gì làm lạ, có vò số việc bên Pháp làm thì phải tội, mà bên ta chẳng bị gì cả: thi dụ như hút thuốc phiện.

Nhưng sao sự hạn chế sinh dục bên ta lại là một việc thiện? Vì nước ta nghèo quá, không đủ nuôi sống được nhân dân, tuy rằng dân ta chỉ cần có bat cơm với ít nước mắm.

Viết đến đây, tôi giật mình nhớ đến nước Nhật: Đất ít, người đông, dân nghèo... Nhưng một mẫu ruộng tây (trước đó ba mẫu ta), ở nước ta thi được 11 tạ thóc, ở bên nước Nhật thi được tới 33 tạ. Không phải vì đất ta xấu hơn đất nước Nhật, chỉ vì cách khai khẩn đất của ta kém xa Nhật mà thôi.

Vậy, nếu ta khai khẩn theo cách của người Nhật, thì dân ta không đến nỗi ăn không no, mà những người có lòng thương người nọ không đến nỗi vì ta mà bắt ta đẻ ít đi.

Tú Ly



PHÒNG KHÁM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG
Dr HOANG-CO-BINH

DE LA FACULTÉ DE MÉDECINE DE PARIS

STOMATOLOGISTE

DE L'ÉCOLE FRANÇAISE DE STOMATOLOGIE
Chữa răng, Nhổ răng, Làm răng, Nắn đều lại hàm răng. Giải phẫu về những bệnh ở móm, Chiếu Rayons X và chữa răng bằng điện.

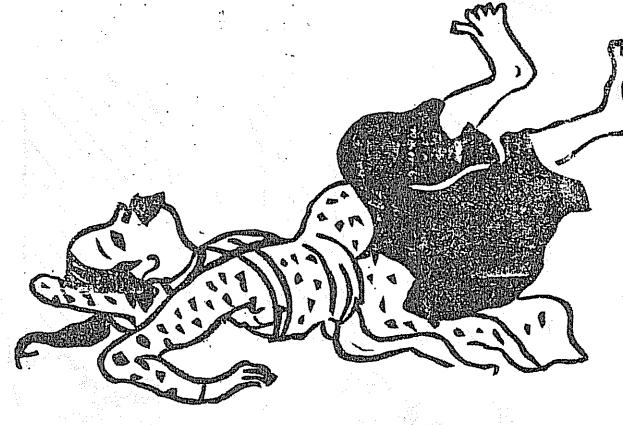
Giờ khám bệnh:

sáng 9h. đến 12h. — chiều 3h. đến 6h.

chủ nhật 9h. đến 12h.

Crédit Foncier (tung gác thứ nhất)
91 Bd. Francis Garnier Hanoi — Tel. 390

TRẦN HỌ



Đau Dạ Dày. Phòng Tích

Giá trước 0\$40 — bây giờ 0\$30

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, vàng niết, đau dạ dày, đau bụng, tức ngực, đau lưng là vì làm ăn lao lực, le ngã quá đà, ăn no ngủ ngay, phòng dục quá đà, lam sơn chướng khí, uống đều khói hết, hay nhất Đông-pháp bây giờ.

Bò thận giải độc trừ căn

Giá trước 1\$20 — bây giờ 1\$00

Giá độc bệnh heo liều còn lại hoặc vào thận hay vào máu làm cho nhức xương, rát gan, ủ tai, hoa mắt, ợ tiều vẫn đực, nhẹ 4 hộp, nặng 6, 7 hộp, khói hẳn. Mỗi phải ra mủ ra máu buốt, rúc, uống thuốc số 19 giá 0\$50 một ve, đỗ lập túc, nhẹ 4, 5 ve, nặng 7, 8 ve sẽ khỏi chắc chắn. Không hại sinh dục.

KIM-HUNG DƯỢC-PHÒNG

81, Route de Hué HANOI



Tôi tiếc chớp bông cảm quá mợ ạ
Cậu thích chớp bông cảm ?
Thích lăm chứ ! Mợ tính còn gì thú hơn là được xem những mỗm dàn bà hốc mà không thành tiếng.

...SAU BỨC MÀNH THƯA...

MỘT ông thương thư Pháp nói đến ta khi sang thăm hiếm sứ Đông-dương đã có câu: người trí thức xix này chỉ như bức mành thưa, sau toàn là nóng dân dốt nát, ngu dại.

Câu nói của một ông thương thư mà đúng với sự thật là một sự lạ. Sự lạ ấy ở đây lại là sự thật. Nước ta thiếu mêt hạng trùng lưu, hay là, nói cho đúng hơn, hạng ấy nước ta ít lầm không đáng kể. Vậy mà một nước mạnh cỏi ở số đông, văn minh cốt ở số đông, chứ bức mành thưa chỉ là để phụ tó diêm thêm mà thôi. Coi đó, thì sự cần thiết cho ta nhất, là nâng cao trình độ trí thức của đám nông dân.

Đã dành rằng sự học là một sự cần, nhưng dùng cách nào bây giờ ? Sẽ có người bảo: đã có các trường sơ học. Có lẽ. Sự học của các trường ấy ban bố ra có thể đủ cho người ta biết viết chữ quốc ngữ và bắp bẹ một vài tiếng tây. Trẻ học ở đó ra, cho đến lúc già, cũng quanh quẩn chỉ có chứng ấy thù, đâu muốn học nữa, biết hơn cũng không có sách mà xem, mà học tập.

Nhưng trước hết, họ có thể muốn được không dã? Những nhà khai giả, có đủ bát ăn ở chốn thôn quê, lẽ tự nhiên là có thể được. Nhưng khi mùa màng xong, họ thật có nhiều thì giờ rỗi, có lẽ có nhiều quá nữa. Ngồi phưởn bụng đánh tò tòm, hay vượt mép bàn truyền ngôi thử, thì giờ để làm những việc ấy mà để học thêm những điều cần biết cho sự sinh hoạt của họ, cho tri thức của họ, thì chẳng mấy lúc ông lý Toét hóa ra một thứ đồ cổ, hay hóa ra một nhán vật trong những truyện huyền hoặc.

Song phần đông dân mình làm gì có diêm phúc được đủ bát ăn. Họ đổi, họ

rét, họ circ. Trong tri họ chỉ mơ màng nghĩ cách làm lấy miếng mà ăn cũng đủ hết thì giờ rồi. Những dân tộc khổn khổ, cùng quẫn bao giờ cũng đốt nát và ít có tính hiếu kỳ, mà dân ta, trong cũng đủ biết không phải là một dân tộc có xe ô tô đi. Đối với đám dân cùng khổ ấy, chỉ có hai cách: là dì dân đi noi khác kiếm ăn (công cuộc của chính phủ đương làm ở miền Bắc), hai là lập thành ra kỹ nghệ, lớn hay nhỏ mặc dầu, để họ có thể sinh kế được.

Mà chính vây — họ có thể sinh kế dễ dàng được, một phần lớn là nhờ sự học vấn. Lẽ tự nhiên là họ không cần những thứ văn chương phù phiếm, những bài thi ca mơ mộng tuy thử vẫn ấy có thể yên-ii được họ trong giấy lá — Họ đương lúc đổi thì một bát cơm nóng đối với họ hẳn là có thi-vi hơn những bài thơ bất tuyệt của thi-si. Nhưng, nếu đương lúc đổi, họ mở quyền sách thấy chỉ cho họ cách có thể

làm ra được vài mươi bát cơm nóng với mấy con cá ngon, thì quyền sách ấy đối với họ cũng có thi-vi lắm.

Vậy sách vở rất cần cho dân quê. Giả mỗi làng, mỗi thôn, đều có một nhà thư viện nhỏ, chứa những sách viết bằng chữ quốc ngữ, dịch hay tóm đại cương của những sách thiết dụng bên Âu-Mỹ, để cho dân gian ai muốn cũng được, thì thật may cho cái dân tộc không may này.

Việc lập thư viện ấy, chính phủ mà thực hành khai hóa cho dân quê có thể, hoặc bỏ tiền ra lập, hoặc khuyến khích những nhà hảo sản lập ra được. Tuy nhiên, lập thư viện thật chưa đủ, nếu người ta chỉ cắt công dịch sách rồi gửi về các làng. Nếu vậy, sách vở chỉ đến tim một trong những cái tủy chắc chắn không có người mở. Lập thư viện, nhưng cũng cần gây dựng một phong trào đọc sách và học tập. Phải tổ chức những cuộc diễn thuyết, nói truyện, phải lập những hội khuyến học, phải khuyến khích những người có chí, phải dem báo chí đến tận những làng hẻo lánh cho dân đọc. Lại phải có những người đứng ra làm biểu suất nữa.

Biết lúc nào cho thấy những người có tư-lưỡng mới, có sáng kiến lụt về ở các làng, nhưng hợp với nền văn minh mới... Biết lúc nào cho thấy những nhà tranh sáng sủa, sạch sẽ, có vẻ mỹ thuật thay những lều lụp xụp, tối tăm, bẩn thỉu... Biết bao giờ cho hết những vũng nước bẩn vừa dùng làm nơi rửa bát, vừa dùng làm giếng nữa... Biết bao giờ cho hết những đình, những miếu, những tục lệ yêu quý của người cõi hủ...

Muốn thế, tôi tin ở sức mạnh của khoa học, ở sự hiệu nghiệm của học vấn khắp thòn quê, ở sự sáng kiến của những người làm tiêu chuẩn có chí và có tài.

Tu Ly

Kết quả cuộc thi sách của T.L.V.D. năm 1935

Không quyền nào đáng được giải thưởng của Tự lục văn đoàn (giải nhất và giải nhì). Vậy 100\$ bạc thưởng chia làm bốn phần, mỗi phần 25\$, để tặng 4 cuốn dưới đây:

BA của ông ĐỖ BỨC THU chef de station météorologique Vinh
BÓNG MÂY CHIỀU của ông HÂN VĂN LÂNG 153 Route de Hué Hanoi
BÓNG BA NGƯỜI của ông TRỊNH HUY TIẾN Prof. 3 R. Lê quý Đôn Hanoi
CÔ THỦY của ông NGUYỄN KHẮC MÂN Directeur de l'Ecole de Plein Exercice de Bình Gia (Lạng Sơn)

Đến 1er Mars xin lại tòa báo lĩnh thưởng hoặc viết thư về để nhà báo gửi ngàn phiếu đi.

Ai muốn lấy sách về thì xin mời lại tòa báo, hoặc viết thư cho biết chỗ ở hiện nay để gửi trả.

Kỳ sau sẽ đăng lại thẻ lệ thi sách năm 1936.

GIỌNG NƯỚC NGƯỢC



Dân làng « Đạp » ! Mau đi lấy thẻ ?
Thẻ năm nay vừa rẻ, vừa nền.
Giá không cao, chỉ nhắt nguyên,
Đồng tiền đi trước, đồng tiền là khôn
Tâm thè sát, son son rực rỡ

Thứa cầu kỳ tận ở Pha-lê.

Mua vè, đem gắn vào xe,
Để cho thầy đội lăm-le dễ nhòm.
Cánh xoáy cũng dễ nom, dễ thấy,
Semb người coi, dễ láy như chơi.
Lần thắn, nghĩ truyện ngược đời
Thẻ kia ví chẳng bắt cài sau xe,
Ta có thể đem vè lợi dụng
Dùng được nhiều việc cũng hay-hay.
Các ngai ăn mặc lối tây,
Nhét vào túi ngực, dễ thay khăn hông;

Đi giày chật để dùng bát gót,
Đỡ tiền mua cái hốt bằng xương.
Người đọc sách, khách văn chương
Làm dao đọc giấy, nghĩ càng tiện ghê!
Ông kỳ mục, những khi té bái,
Tạm dừng thay vào cái hốt ngà.
Thẻ bài xe đạp tĩnh Hà

Khen thay ai chế kiều ra đà thắn !
Vậy nhǎn-nhủ khắp dân làng « Đạp »
Còn đợi gì ? Đồng bạc bỏ ra
Mau đi lấy thẻ, kéo mà
Người ta lấy hết, nhở ra lại rầy... !

Tú Mô

Parastra en Mars 1936

L'Avenir

Publication scientifique, littéraire et politique dirigée et rédigée par un groupe d'intellectuels indo-chinois.

Ceux qui désirent un numéro spécimen sont priés d'écrire à

M. Vũ-dinh-Huỳnh
Administrateur de l'Avenir
N° 36, Rue Richaud, Hanoï

nước hoa nguyên chất

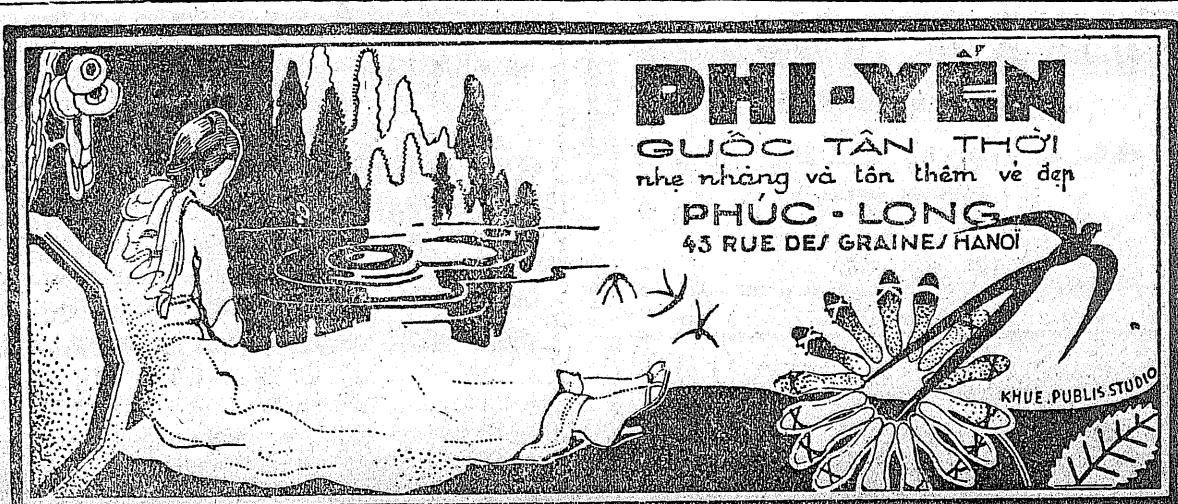
HIEU CON VOI

1 lô, 3 gr. 0\$20, 1 tá 1\$60,
1 lô, 6 gr. 0.30, 1 tá 2.50,
1 lô, 20 gr. 0.70, 1 tá 6.00,
1/2 kilo 8\$30, 1 kilo. 16\$00

PHUC - LO'I

1, PAUL DOUMER, HAIPHONG

Hanoi MM. Tehi-Long 43, Rue des Paniers
Namdinh Thiền-Thành Phố Khách
Vinh Quán-hưng-Long Rue Sarrant
Huê Phúc-Thịnh 7 Rue Gia-Long
Tourane Lê-thừa-An hiên Quảng-hưng-Long
Saigon Phạm-hạ-Huyền 30, Rue Sabourain



VAI TRANG CUỘC CƠ

..BÚC TRANH VÂN CÂU..

Ông Nam ký bồ chính

Ông Nam ký có viết thư cho chúng tôi :

Thưa hai ông,

Trong kỳ Xuân thứ đâm án vừa rồi, hai ông có đăng tin ông Tiết-như-Ngọc, thưởng thư thi học độc giả, ấy thế mà đến tên tôi, hai ông lại có ý bô xót, không biên thêm vào hộ tôi : thưởng thư thi độc học giả. Vậy xin hai ông bô chính giúp, kêu oan uồng cho tôi lầm.

Nay kính thư :

Một trong năm mươi hai nhà học giả
Nguyễn Nam Ký

Đôi hình lăn thử tư

Đề tựa cuốn « Đông-dương ngọt » (Indochine la Douce), ông Toàn quyền Robin có viết :

« Tôi có lời khen ông và khi đọc giả theo ông đi lên trên những trang mà ông đã làm ra một cách lý thú như vậy, tôi tin chắc chắn rằng họ cũng thấy được một cái vui thú như cái vui thú tôi được thấy ngày mà tôi đã « sáng chế » ra ông ».

Áy thế là con tắc-kè hạng nhất không những chỉ đòi màu thôi, lại đòi cả hình nữa. Con tắc-kè này đã hóa ra một cái máy. Chưa biết là máy gì, nhưng cứ như tin đồn ở ngoài, thì có lẽ là cái « máy nói ». Có tin gì sau sẽ nói tiếp.

Tính ra sự thực

Một nhà báo Mỹ đến phỏng vấn ba ông thương thư của một triều đình nọ (có lẽ ở bên Tàu). Ba ông thương thư đó tên là A, B, C.

Nhà báo hỏi ông A :

— Nghe người ta đồn ông đem toàn người trong họ vào làm trong bộ. Có thật thế không ?

Ông A đáp :

— Đấy là các ông B và C.

Nhà báo hỏi ông B. thì ông B. nói :

— Đấy là các ông A. và C.

Hỏi ông C. thì ông C. nói :

— Đấy là các ông A. và B.

Nhà báo bèn đưa theo ba câu trả lời làm một cái tính, cứ không thì đặt dấu trừ —, có thì đặt dấu cộng +

= A+B+C + A-B+C + A+B-C

= = A + 2A - B + 2B - C + 2C

= + A + B + C

Nhà báo Mỹ kết luận rằng : ông thương nào cũng có cả. Nhờ cụ Huỳnh thúc Kháng giỏi tính « thử » lại hộ xem có đúng không.

Nhất, Nhị Linh

Nhật và ta

Con — Thưa ba, con thấy báo đăng bên Nhật những người nghèo bán máu lấy tiền ăn học, có như thế không, ba ?

Bố — Có chứ con, vì nước họ ham học lắm.

— Thưa ba, như thế có hại đến người lăm không, hở ba ?

— Hại lăm, con ạ, người sinh ra gầy còm, nom như ốm đói.

— Nước Nhật như thế khác nước ta xa lăm, ba nhỉ ?

— Con bảo khác thế nào ?

— Thưa ba, người dân Nhật bán máu lấy tiền, mà nước ta, con lại thấy nói trái lại : hút máu lấy tiền.

K. Tiến



CON — Con thấy sám bụng ấm ấm.
BỐ — Không sao, miễn là con không mua ra giường.

TỰ VI NHÂN VẬT

BÙI-XUÂN-HỌC, SỐ 4

Câu trảng giải :

— Trong các nhà ngôn luận toàn quốc, ông đứng vào hạng nhất... về hình thức.

(Binh-Tinh, Hanoi)

Một câu khác :

— Ý à ý ạch vai vác Loa, vai vác nồi súp de, đì chen không nồi, nên miệng kêu kín ca kín koong rầm lên.

(Chuyê's, Phủ-lý)

HOÀNG HỮU HUY, SỐ 5.

Câu trảng giải :

— Chủ bút một tờ báo hàng ngày, xuất bản nhiều giấy nhất Hanoi.

(Nguyễn Diễm, Hanoi)

Các câu khác :

— Cái máy truyền tin-tức rất nhanh, nhưng chỉ truyền những truyện rắn hóa rồng, gà hóa quốc thôi.

(Hoàng Đăng Tố, Saigon)

— Thế nào cũng giật giải quán-quân về môn chạy đua, nếu iải thưởng là con chó chết.

(Ái-Đạm, Huế)

— Bà nhà nào cũng thò cái trán bóng vào xem vợ chồng người ta có cãi nhau không, nhưng hễ đến cửa tiệm khuê-vũ thì hốt hoảng leo lên mái nhà mà chạy trốn.

(Chuyê's, Phủ-lý)

XEM : Sứ xung đột của hai tư tưởng hay là Sứ xung đột của hai thế giới
TRONG BẢN SÁCH :

duy tâm hay là duy vật?

Cái cuộc tranh luận giữa PHAN-KHÔI, THIẾU-SƠN, HẢI-TRIỀU... về các vấn đề triết học, lịch sử, nghệ thuật... PHAN-VĂN-HÙM đề tra.

Một quyển sách chưa từng có trong văn học giới nước nhà

In đẹp, giá 0\$40

Có bán khắp các hàng sách lớn

HƯƠNG GIANG THƯ QUÁN

21, RUE PAUL BERT, HUẾ — XUẤT BẢN



VĂN SĨ — Năm nay khai bút được giờ tốt, nên nguồn văn của mình nhú...

THẬP-LẠP KIM-ĐAN

TRỊ ĐAU DẠ-DÀY — PHÒNG TÍCH

Ăn không tiêu, Đầu da bụng, Đầu hơi, Hay ợ, Ợ chua, Sỏi bụng
Đau bụng, Đầu lung, Tắc ngực... — nhẹ 2, 3 ve, nặng 4, 5 ve
LÀ KHỎI HÀN — Mỗi ve to. 0\$35

BẢO HÒA DƯỢC PHÒNG

32, RUE DU PONT EN BOIS (phố cầu gỗ) HANOI
Đại-lý : Haiphong Mai-Linh 60, 62 Paul Doumer - Vinh-Sinh-Huy 59 Maréchal Foch — Hué Kim-Sanh dược-eue, My-loi, Cau Hai, gare (Hué) - Hadong Minh-Hưng 64 R. Ng.-Hữu-Độ.

CHỮA MẮT

y-si LE TOAN

CHUYÊN MÔN CHỮA MẮT

chữa đau mắt hột, mồ, cắt, cho đơn
mua kính

Phòng khám bệnh: 48 Rue Richard, Hanoi - Tel. 586

TRƯỚC VÀNH MỘNG NGƯỜI

NỤ CƯỜI THÂM

Một người gầy gò, xanh xao, gió thổi một cái thì ngã; một người má hóp, môi thâm, hai con mắt lờ đờ như nhìn vào một cõi mộng nào; một người quần áo bẩn thỉu, móng tay căm ghét, đầu tóc bờ phờ; một người nghiện.

— Sao? Người ta bắt được một ngao thuốc phiện lậu trong nhà anh, có phải không?

Sau một cái ngáp, Nguyễn-văn-Phiên trả lời đúng đắn như lúc ngồi vê sai:

— Bầm cỏ.

— Anh không biết là đồ quốc cấm à?

Đối với câu hỏi thừa ấy, Phiên mỉm một nụ cười thâm:

— Bầm, chúng tôi nghiên.

ÔNG CHÁNH ÁN (cũng mỉm cười) — Bầm chúng tôi biết rồi. Nhưng anh nghiên thì có liên can gì đến việc anh oa tàng đồ quốc cấm?

Nụ cười của Phiên càng rõ rệt. Cặp mắt càng lờ đờ. Người ta bảo những lúc ấy tinh thần của người nghiên càng sáng suốt.

PHIÊN — Chúng tôi nghiên. Chúng tôi có muốn hút thuốc phiện lậu làm gì. Thuốc ngang nhạt, bằng sao được thuốc ty. Chúng tôi muốn hút thuốc ty lầm. Chúng tôi mất tiền mua thuốc ty cũng đã lầm: cả sản nghiệp tôi chui vào đấy rồi. Chúng tôi trung thành với công quỹ của chính phủ đến thế, còn gì nữa. Nhưng, đến nay chúng tôi hết tiền. Hết tiền mà không hết được cơn nghiên, nên chúng tôi dành bóp bụng mua thuốc ngang hút, chứ chúng tôi mua đồ quốc cấm về làm gì. Nếu bây giờ nhà nước cho chúng tôi hộp thuốc ty hút, thì khi nào chúng tôi làm điều phi pháp ấy.

Ô. C. A. — Anh nói dẽ nghe nhỉ. Nhà nước làm gì có tiền vứt đi. Ai bảo anh hút?

PHIÊN (vẫn nụ cười thâm) — Nhà nước có cầm hút đâu. Nếu nhà nước cầm hút, thì tôi đã không phải ra đây, người tôi không đến nỗi thế này, mà sản nghiệp tôi không đến nỗi hết.

Ô.C.Á (cả cười) — Nghĩa là, theo anh, tôi chung quy ở nhà nước cả. Anh khéo nguy biện quá. Nghe lời anh thì lát nữa, anh có lẽ hóa ra một ông thánh sống. Anh hút, anh nghiên, không phải là vì anh chơi bời, mà chính vì anh muốn hy sinh súc khỏe anh, tài sản anh cho nhà nước. Người ta còn đợi gì mà không đắc trọng đồng cho anh!

PHIÊN (nụ cười càng thâm) — Đúc tượng đồng thì tôi không dám mong, tôi chỉ mong tòa nghĩ lại cho tôi nhỏ. Tôi đầu là người hút sách, nghiên ngập, nhưng sự hút, sự nghiên đó có lợi cho nhà nước. Tiền tôi mua thuốc là tiền vào công quỹ.

Ô. C. A. — Biết mà! Anh có công với nhà nước. Nhưng anh không có công với tôi. Vậy anh đầu lòng nhận hai tháng tù và 500 quan tiền phạt vậy.

Nghe lời định tội, nụ cười thâm của Phiên bỗng ngừng lại. Phiên hậm hực bước ra, hai con mắt vô hồn lờ đờ... nhưng không rõ là vì anh ta quá giận nhà nước bạc đãi một người bày tỏ trung thành, hay là vì anh ta đã đến cơn nghiên.

Tứ Lý

TRUYỀN VUI

THEO GƯƠNG ÔNG LAFFITTE

I còn lại gì tên ông Laffitte, một anh chàng thất nghiệp đến xin làm việc nhà Băng, rồi trở nên ông chủ nhà Băng và nhà chính trị có tiếng nhất ở nước Pháp về thế kỷ XVIII, XIX. Nếu thật tên ông ta không lạ, thi tưởng câu truyện ông ta lượm kim găm cũng chẳng lạ gì! Có gì đâu, ông ta thất thoát vào xin ông chủ nhà Băng một việc làm, nhưng không được, nên buồn rầu lùi thủi dì ra. Ra đến giữa sân, ông ta thấy cái kim găm nằm dưới đất, nên cuộn mình xuống lượm, lau chùi sạch sẽ trước khi cẩn thận gài vào áo. Vừa lúc ấy, cửa sổ tầng thứ hai ở nhà Băng mở toang ra, rồi có tiếng gọi của ông chủ kêu ông Laffitte vào cho việc. Chỉ cần thận một chút mà được việc, mà sự cẩn thận ấy nào có khó khăn gì đâu!

Bấy lâu nay không việc làm, tôi cẳng định tâm theo gương ông Laffitte. Nhưng trước khi vào nhà Băng xin việc, tôi đã cẩn thận bỏ một cái kim găm ở dưới cát, rồi lẳng lặng lấp ló úp lên trên tảng đá. Như thời ông Laffitte, lúc tôi vào xin việc, ông chủ nhà Băng cũng than phiền hết chô, và an ủi tôi bằng những lời ngọt ngào. Tôi dành phái cáo từ lui ra. Lúc đến giữa sân, tôi cẳng làm ra bộ vỗ tinh thắt cái kim găm dưới đất, rồi cẳng lượm lên chui cẩn thận, có lẽ cẩn thận hơn ông Laffitte thuở xưa, trước khi gài vào áo. Vừa lúc ấy, trời ơi — cánh cửa sổ tung thứ hai ở nhà Băng cũng mở hé ra, rồi cũng có tiếng ông chủ gọi tôi trở lại.

Tôi vui vẻ, lật đật chạy lên lầu, bước những bốn cấp thang một lần. Lúc tôi mới bước chân vào phòng, ông chủ chỉ cái mũ của tôi bỏ quên trên bàn, rồi tươi cười bảo tôi rằng:

— Trời có lẽ nắng to, anh đội mũ mà về... Đang trí như anh thì mong làm việc ở nhà băng thế nào được.

Thì ra, trong lúc tôi đi về, tri tôi bận truyện tim kim găm để chui mà vỗ tinh bỏ quên cái mũ trên bàn ông chủ.

Thanh Tịnh

HÀO BẠC CUỐI CÙNG

LÂM đi trên vè đường, thọc hai tay vào túi quần, miệng thổi còi. Chàng đi để lấy bộ vui vẻ, nhưng thật

ra lòng chàng chẳng vui vẻ một tí nào, vì trong túi chàng chỉ còn trọn vẹn một hào bạc, ăn đủ bữa mai, còn bữa chiều chưa biết cái dạ dày nó hành chàng phải quay cuồng ra thế nào. Chàng đi ngắm các thứ đồ ăn, xem có thứ nào ăn rẻ mà ngon để chàng chia hào bạc ra làm hai bữa, rồi ngày mai sẽ liệu.

Bỗng một người tiến đến trước mặt Lan, cung kính cất mồ :

— Thưa ông...

— Anh muốn hỏi gì?

— Tôi người Huế vào trong này làm ăn, nhưng lâu nay bị thất nghiệp, xin ông giúp đỡ cho ít nhiều.

— Anh người Huế, anh ở tôi nào ấy?

— Tôi là cháu ông Lâm, người giàu có nhất vùng Kim-Long, nhưng tôi chẳng nhờ vả gì được ông ấy cả.

Lan ngạc nhiên, ngó người ấy với đôi mắt mở rộng, vì ông Lâm là bác ruột chàng, mà sao chàng lại không biết người này.

— Anh tên gì?

— Tôi tên Cầm.

— Nay anh Cầm vào đây uống cà-phê đã.

Đang lúc thất nghiệp lại gặp một người thất nghiệp, mà người thất nghiệp ấy lại là bà con với mình, thì còn tâm sự gì mà không kể cho nhau nghe, huống là hào bạc, dù hào bạc cuối cùng đi nữa, Lan nỡ nào không hi sinh nó cho tình máu mủ.

Thế là song song đối mặt, hai người ngồi nâng chén «đắng ngọt».

... — Anh là cháu ông Lâm thế nào, nói để tôi biết mà xưng hô, vì tôi cũng là cháu ông Lâm.

Cầm đặt cốc cà-phê xuống, nói:

— Vợ ba ông Lâm là chị em cô cậu với bà Ban, bà Ban là em vợ của cậu ruột tôi, cậu ruột tôi là em mẹ tôi.

Lan nghe xong câu này, bỗng phát đói lên như cáo. Chàng đặt mạnh cốc cà-phê trên bàn.

— Theo cách anh nhận bà con, tôi có thể nói tôi có họ hàng với đức Bảo-đại, vì tôi cũng họ Nguyễn.

Rồi chàng hầm hầm đứng dậy, hấp tấp dì ra. Đến trước mặt người tài phu, chàng giằn mạnh hào bạc trên bàn..., hào bạc cuối cùng.

Trần-văn-Thi

KHÔNG TRẢ LỜI ÔNG LÊ CƯỜNG

Hanoi báo có mong chúng tôi trả lời về một câu khôi hài trong bài « Xuân thủ đậm ăn. »

Chúng tôi không trả lời Hanoi báo, nghĩa là ông Lê-Cường, chủ hiệu thuốc lậu Hồng-Khê, vì ông Lê-Cường có ý ở giữa nói khích hai bên, mong đục nước để béo cò. Hành vi ấy trẻ con lắm, để dùng quảng cáo thuốc lậu tốt hơn là dùng quảng cáo văn.

Còn như ông Nguyễn-công-Hoan là một nhà viết báo, cũng như các ông Nam-Ký, Bùi-xuân-Dục v.v. có muốn cải chính hay trả lời thì tùy ý ông Hoan, chúng tôi sẵn lòng nói truyện.

P. H.



— Nay ông kia! Sao không chui chân trước khi lên gác?

— Thời đế lúc tôi xuống tôi chui hai lượt chử sao.

tuyệt nọc lậu giang

nặn ra chất giày trắng-trắng, ăn độc, uống rượu, thức khuya, lại thấy hinh như phục phát. Cố người thận kém lại thấy huy đau lưng mỗi xương. Bệnh Giang còn lại, thấy nỗi chán đó như muối đốt, bắp-lịt thỉnh thoảng thấy rát-rật. Đó là những di-noc về những bệnh ấy chưa được khỏi hẳn, nên còn như vậy, nếu không uống cho khỏi hẳn sau còn sinh ra nhiều chứng quá á: nữa. — Vậy bắt cứ nặng nhẹ lâu mới, dùng thử thuốc KIEN-TINH TUYỆT NỌC LẬU GIANG, nhẹ 2, 3 hộp, nặng 6, 7 hộp 1 kg ỏi hẳn. 1\$50 một hộp. — Bé lù Lâu m-i phái, mủ máu cường dương đau, tiêu tiện ít một, dùng thuốc lậu số 58, nhẹ 3, 4 hộp, nặng 6, 7 hộp là khỏi ráo hẳn, 0\$50 một hộp. Bệnh Giang, nỗi hạch, phat sot, qui đầu lở loét, dùng thuốc số 66, 0\$70 1 hộp, là hết nọc ngay, nhẹ 4, 5 hộp, nặng 8, 9 hộp.

BẢN TẠI NHÀ THUỐC

BINH-HUNG 67 phố cửa Nam Hanoi

Các đại lý: Mai-Linh Haiphong, Đặng-dinh-Chiến Việt-Trì, 1 húc-Hung-Long Camphamine, Tiến Ích Thái-Binh, Kim-Lan Uông-Bi, Trần-bá-Quán Battambang, Nguyễn-Hữu-Dzu Tuyên-Quang, Hồng-Điều Sóc-Trang ville, Trần-nguyễn-Cái 81 Charner Saigon, Việt-Kieu 59 de la porte Pnompenh.

VUI CƯỚI

Của N.C.K.

Lý sự

— Ô kia, cù lai uống rượu đây à, thế
đó tò họ cầm cù uống rượu kia mà!

— Việc quái gì mà lo, bây giờ thì tha
hồ mà uống.

— (ngó ngác) Sao thế cu?

— (diễn nhiên) Ông đốk từ ấy vừa
mới chết rồi.

Của T.H. Tho, Hanoi

1. Kén rẽ

— Thế nào? São bác lại dè lệnh-ái
đi với thằng công tử kia? Nó vừa mới
bị năm năm tù xong...

— Thằng khốn nạn, thế mà nó bảo
tôi chỉ bị hai năm thôi.

2. Đa mưu

Giới mura như trút nước, và tối như
hỗn nát.

Ba Ech nhảy xe, đi nửa đường, sực
nhỉ ra rằng mình không có tiền. Đến
nơi, Ba Ech với nhảy xuống và đục anh
phu xe túi tít:

— Bác đưa cho tôi xin quà diêm! Tôi
danh roi vi trên xe.

Không dè Ba Ech nói hết, anh xe
chạy một mạch thẳng và biến mất,
không dè một phút.

3. Cửa hối mòn

Hồi môn của cái đĩ nhà tôi? Thằng
con rẽ nó ăn có hai tháng hết sạch sành
sanh.

Góm chết, thế cù cho cháu bao
nhieu?

Mười con vịt và ba con gà.

Của A. Đạm, Huế

Chỉ vì thế...

Loa đánh dàn tiếng như lệnh vỡ.
Xong một bản, dắt dàn xuống nhìn Cúc
ra dáng tự đắc lắm.

CÚC — Mỗi khi nghe tiếng dàn của
anh là trong lòng em như nhớ nhung,
như thương tiếc.

LOA — Tiếc gì thế em?

CÚC — Tiếc hồi em còn điếc tai, không
có ai dàn lớn tiếng như anh, dè mà
nghe rõ được.

KẾT QUẢ

(1.6, 167, 168, 169, 170 và 173)

Thi vui cười

Giải nhất về bài « Sô chín » đăng trong
số 173 và bài « Cha nào con nấy » đăng
trong số 170 của ông Lê-thịnh-Hải, số 51,
Sông Tô Lịch, Hanoi.

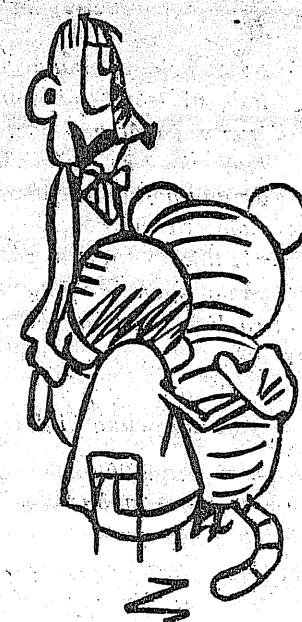
Giải nhì về bài « Sự thật ở miệng trẻ »
đăng trong số 163 của ông H.L.T. Saigon.
Xin cho biết chỗ ô.

Thi tranh khôi hài

Giải nhất về tranh « Tranh bốn mùa »
đăng trong số 169 của ông P. Hang. (Xin
cho biết chỗ ô).

Giải nhì về tranh « Tập kiều » đăng
trong số 169 của ông Thái Phò. (Xin cho
biết chỗ ô).

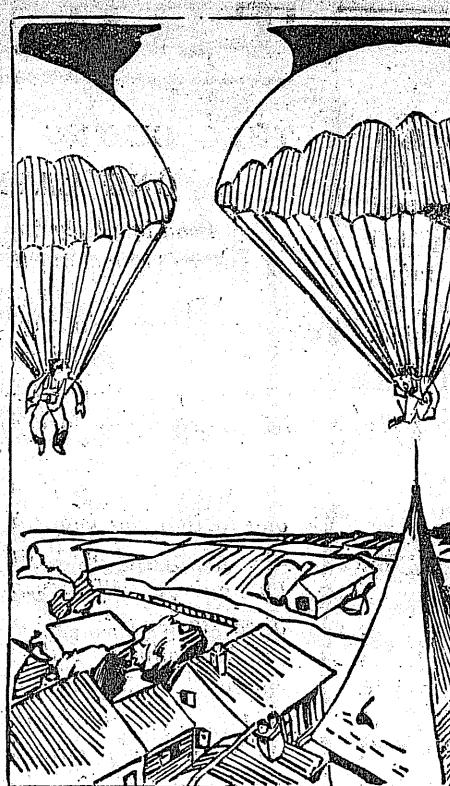
NU CƯƠI NƯỚC NGOÀI



GIA TÀI

Mày hay vuốt ve con chó quý của bà
cô mày lăm. Chắc lúc bà cô mày chết,
bà ấy để lại cho mày nhiều của. — Có, bà ấy để lại cho tao con chó quý.

(DENGENS NYHETER)

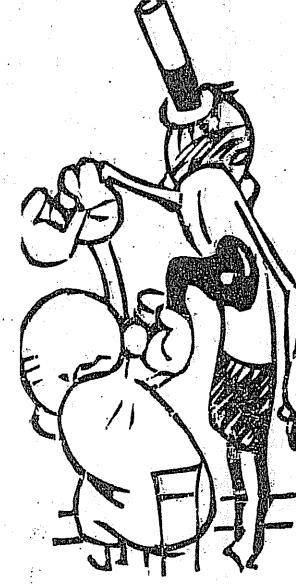


Bác thối mạnh vào túi dùm hộ.



Làm thế nào bảo cho con sư tử này
biết được rằng mình có chân trong hội
Bảo trợ sức vật.

(LA DÉPÈCHE)

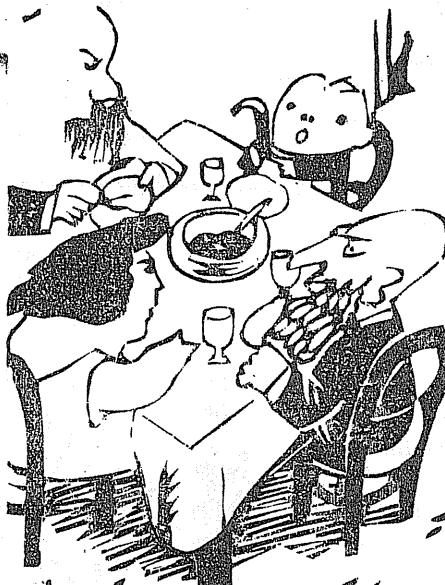


Ông phải ăn những thứ đồ ăn nhẹ,
thế ông làm nghề gì?

Làm nghề nuốt gươm ở xiếc.

Thế thì từ nay ông nuốt dao thôi

(DIMANCHE ILLUSTRE)



THÀY THUỐC — Ông không lo, nǎm
ngoài tôi cũng mắc bệnh ấy như ông.
NGƯỜI ỐM — Nhưng ông không cùng một
chè thuốc với tôi. (DENGENS NYHETER)

ĐỒ MỚ

VUA.. NGƯ BỘN NHẤT

À, một ông vua Maroc mà người tây họ bảo
là nước đã già. Ông vua đã man ấy,
một hôm truyền cho viên thừa tướng hãy kê
một bản danh sách những người ngủ độn mà
viên thừa tướng ấy biết...

Thừa tướng dâng nhà vua một bản rất dài,
mà lạ thay, tên người đứng đầu số lại là tên...
nhà vua.

Nhưng nhà vua vẫn tươi cười, vui vẻ, chỉ
hỏi thừa tướng rằng vì lẽ gì mà mình được
cái vinh-dụ ấy.

Tâu hoàng-thượng, kẻ hạ thần dám liệt
danh hoàng-thượng lên đầu số là vì, cách đây
hai ngày, hoàng-thượng đã giao cho hai người
không có « cẩn-bản » một số « hệ trọng »
để dì muà ngoại-quốc, kẻ hạ thần dám
chắc rằng, hai người ấy đã đi là đì... mãi.

À!... thế tì dù như hai người ấy trở về
thì khanh nói sao?

Muôn tâu hoàng-thượng, nếu hai người
ấy trở về thì kẻ hạ thần sẽ gach tên hoàng
thượng đi, và dè tên hai người ấy lên đầu số
« ngư độn ».

Nhà vua chỉ mỉm cười, gật đầu ..

ĐỀ ĐẶT

KHÔNG một dân tộc nào trên hoàn này có
thể bì kịp với dân Spartiates về lòng
can đảm, trí nhẫn nại và nhất là sự dè dặt
(gần như sự hèn tiện), dè dặt từ hành động, từ
ăn uống đến một lời nói...

Dân một đảo trên biển Egé gặp phải nạn đói
kém, cứ một viên sứ thần sang Sparte cầu-cứu.
Viên sứ-thần đem hết tài ngon-luận ra để vẽ
nên một bức tranh thảm khốc, nhưng chỉ nhận
được một lời đáp khô khan : « Chúng tôi không
hiểu đoạn kết và quên cả đoạn đầu bài « luận
áu » của ông, vậy mời ông về cho. »

Một viên sứ-thần khác được cử sang Sparte,
nhưng trước khi ra đi đã được dân đòi dặn
kỹ càng là phải thận trọng và dè dặt lời nói.
Quả nhiên tới nơi, viên này vứt những túi rỗng
ra giữa sân trầu và nói : « túi rỗng các ngài
cho đầy vào ». Tức thời những túi rỗng ấy
được « nắp » đầy lương thực. Nhưng trước khi
bước xuống tàu trở về nước, một viên đại-thần
còn khuyên sứ giả một câu :

— Ông bắt tất phải nói « những túi ấy rỗng »
với « cho đầy vào »... lời thôi. Ông cứ vứt ra đấy
không cần phải nói, mà chúng tôi cũng có thể
biết là rỗng kia mà. Vậy lần sau ông nên dè
dặt (hèn tiện) lời nói một chút !

V.B

ĐÁNH CUỘC

MỘT phóng viên nhà báo gọi giày nói đến
ông Pierpont Morgan, — một ông vua
nền tài chính Mỹ mà chúng tôi đã có dịp nói
đến trong một số báo trước, — để ngỏ ý xin
phỏng vấn ông.

Nhà triệu phú đáp :

— Xin vui lòng, nhưng xin ông nhớ cho rằng
mỗi một phút của tôi mất, là tôi mất một trăm
Mỹ kim đấy !

— Xin ý như thế cho (phóng viên trả lời).
Hôm sau, ông Morgan tiếp nhà báo :

— Ý ông muốn gì?

Muốn cai thuốc phiện, muốn chữa bệnh tình

HÔNG-KHÊ

PHẢI TÌM CHO ĐƯỢC THUỐC
mới có thể khôi phục được. Nhiều người đã biết như
thê, chúng tôi cũng cam-đoan chắc với các ngài như vậy

Thuốc lâu và thuốc giang-mai 0\$80 một hộp uống khôi phục nọc hán, không công-phat, lợi sinh-dục. Thuốc cai thuốc phiện thứ vien
0\$50 một hộp, thứ nước 1\$00 một chai, uống một liều thời hút ngay, khỏe mạnh không sinh bệnh gì cả, đi làm việc như thường.

XIN CAM-ĐOAN NẾU SAI LỜI TRẢ LẠI TIỀN

HONG-KHE 88, ROUTE DE HUÉ, HANOI - TEL. 755

— Có gì lạ đâu, tôi có nhàn cuộc một nghìn Mỹ kim để tìm cách nào cho được tiếp kiến ông. Đây tôi xin đưa hai trăm về hai phút này. Như thế, tôi còn kiếm được bốn trăm Mỹ kim mỗi phút, tức là gấp bốn lần ông!

MỘT CÁI ĐỒNG HỒ CỦA NGA SÔ-VIẾT

MỘT người thợ đồng hồ ở Moscou vừa mới làm xong một cái đồng hồ rất là mà anh ta khởi công đã ba năm nay.

Ấy là một cái đồng hồ chạy hết sáu giờ, máy móc có trên năm nghìn bộ phận.

Giờ nào cũng có đánh bài Quốc ca. Sáu giờ sáng, ông Vorochilov, tổng chỉ huy quân đội Nga Sô-Viết hiện ra trước mặt đồng hồ. Sáu giờ sáu phút, ông ủy viên Ordjonikidze ra thay, rồi sáu phút sau, ông Jagoda, ủy viên bộ Nội-vụ xuất hiện, rồi kế đến ông Kaganovitch, ủy viên bộ Văn tài. Cứ kể tiếp sáu phút một như thế, hết thấy những yếu nhân trong chánh giới Sô-Viết đều rieu qua trước mặt đồng hồ.

Sau hết, bảy giờ đúng thì năm mươi ngon đèn điện bật lên và bài Quốc ca bắt đầu thì ông Stalin xuất hiện.

N.H.N.

CẨU Ô

Cần người làm

Cần một người có bằng thành chung để đây 5, 6 đứa trẻ.

Hỏi M. Đặng-gia-Vinh Hội viên làng Hành thiện, phủ Xuân-trường Nam-định.

Xin việc làm

N. 89. — Thợ ảnh, tinh cần thận, học lực khá, có thể làm vendeur hay giữ sổ sách trong nhà ảnh — muốn tìm việc làm, dù ở xa cũng được.

Hỏi M. P. Hà 59, Citadelle Hanoi.

N. 90 — 18 tuổi, có bằng cao-đẳng tiểu học, muốn dạy trẻ, bao nhiêu cũng được, để học thêm.

Hỏi M. Lê-quang-Sinh 51 Sông-tô-lịch, Hanoi.

N. 91 — Đàn bà đứng đắn, muốn tìm việc hoặc dạy học ở tư gia, hoặc bán hàng hay cầm ái ô tô. Đi xa cũng được.

Hỏi Mme Lê-Tâm 2, rue Bruxelle, Hà-đông.

N. 92. — Có bằng thành chung, muốn dạy học trong tỉnh.

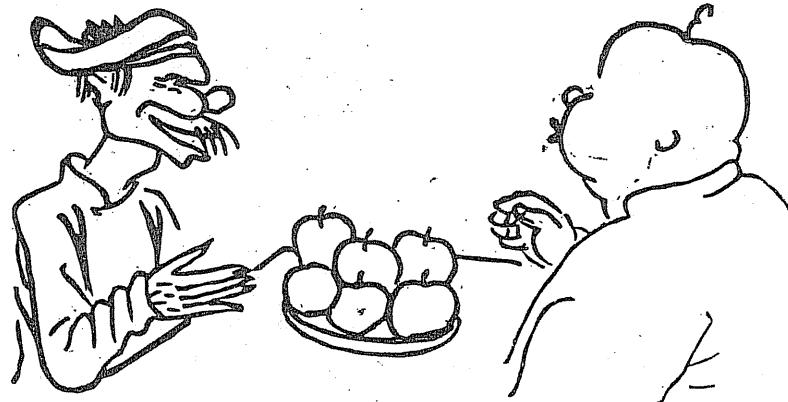
Hỏi M. Huy 50 phố Hàng Sắt Nam Định.

N. 93. — 29 tuổi, giỏi chữ hán, thật thà, hiền lành, có bằng C.E.P.I; muốn tìm một việc làm. Tình nguyện đi đâu cũng được. Lương chỉ cần đủ sống.

Hỏi M. Nam Thái 3, Criblage à Cầm-phả port.
(Đăng không mất tiền)

Cải chính

Mục « Tò mò », bài « Bạn con sen »: ông Ernest — Lafont, thủ trưởng bộ Vệ-sinh, xin đọc là: ông Ernest Lafont, thương thư bộ Vệ-sinh.



— Đầu năm xin tặng bác mấy quả « bom ».

ĐI TÂY

của LANG DU

(Tiếp theo)

TREN thành một cái bể trồng sen tôi thấy ngồi xoay lưng về phía tôi, một người học sinh Annam đương mài cùi đọc một quyển sách. Tôi đoán là người quen, bèn lén tiếng để người ấy quay lại. Tôi nhận ra anh Thái, người mà hễ cứ thái hành là nước mắt chảy ra ràn rụa. Tôi nhìn kỹ thì mặt anh lúc đó có ngắn lệ. Tôi ngạc nhiên hỏi :

— Anh đương thái hành ?

Anh Thái đáp :

— Không, làm gì có hành mà thái.

Tôi đương học.

Tôi cũng cười :

— Học mà lại chảy nước mắt được.

Anh cười gượng, gấp sách lại nói :

— Ủ nhỉ.

Bỗng tôi thoáng thấy ở quyển sách của anh thời ra một mảnh giấy giây thép xanh. Tôi chợt hiểu, vội đặt tay lên vai anh Thái, ân cần hỏi :

— Anh có tin gì buồn ?

Hỏi gặng mãi, anh mới đưa cho tôi tờ giấy thép báo tin vợ anh ở bên nước nhà mới chết được vài hôm nay. Tôi hết cả trời cười, yên lặng cùi đầu. Ngay bên cạnh tôi, một bông hoa sen bé nhỏ tiều-tụy, cánh rã rời, hình như đương cùng chúng tôi buồn rầu về thân phận lạc loài ở nơi đất lạ. Tôi nhìn anh Thái, rồi nhìn đám hoa sen và đoán rằng anh ra đây để ngắm hoa sen và tưởng tượng đến những cảnh cũ ở bên nước nhà. Anh Thái hiểu ý, vội nói chừa :

— Tôi ra đây để học cho quên đi, nhưng không thể được.

Một làn gió nhẹ đưa qua, thoảng hương thơm của bông hoa sen đã tàn.

Muốn an ủi anh Thái, tôi rủ anh đi Paris chơi.

Anh Thái đáp :

— Tôi không có tiền.

Tôi đáp :

— Tôi cũng vậy.

Không đi Paris được, tôi dành tạm mòn anh Thái ra hàng cà-phê để an ủi anh vậy. Trước khi vào hàng, tôi đếm lại tiền trong túi, thì còn vừa



đúng bốn quan. Tôi bảo anh Thái :

— Anh muốn uống gì thì uống, miễn là đừng qua số bốn quan.

Anh Thái đáp :

— Anh không lo, tôi chỉ uống đủ để nuốt cái sầu của tôi thôi.

Hai người lại tiếc nên vui vẻ và ngồi bàn tinh truyện đi Paris.

Đương nói truyện, tôi thấy anh Quang bước vào hàng. Anh tiến đến phía chúng tôi nói :

— May quá !

Tôi đậm lo, đếm lại số tiền trong túi, thì vẫn chỉ có bốn quan. Tôi hỏi anh Quang :

— Anh có tiền đầy chứ ?

Anh Quang thản-nhiên đáp :

— Đám ai ra ! Bồi ! Lấy ba cốc Porto.

Tôi không còn hồn vía nào nữa. Tôi bấm tay anh Quang, nhưng anh nhất định không nghe. Một lúc sau, khi trước mặt ba người đã có ba cốc rượu đỏ tươi, anh Quang mới bảo tôi :

— Anh Lang-Du có thư bảo đảm ra hội mà lấy.

Có thư bảo-dảm tức là có tiền ở nhà gửi sang. Tôi mừng quá :

— Nhưng đào đâu được hai quan để cho người đưa thư bây giờ. Tôi chỉ còn có bốn quan để trả tiền rượu thôi.

Anh Quang nói :

— Còn bốn quan thì cho họ cả bốn quan.

Tôi đến hội đợi một lúc lâu thì quả nhiên có người đưa thư, đưa cho tôi một bức thư bảo lãnh. Tôi ký số, rồi trong lúc sung sướng, đãi bác ta cả 4 quan còn trong túi.

Tôi bóc thư ra, nhưng, lạ quá, trong phong-bì không có mandat. Xem nét chữ mới biết đó chỉ là một bức thư của cô tình-nhân tôi gửi sang hỏi thăm. Đại khái bức thư nói :

— Em có lời hỏi thăm anh. Từ độ anh đi không ngày nào là em không khóc giọt vắn giọt dài, trong lúc em viết bức thư này, em cũng không cầm được nước mắt. Anh cứ nhìn kỹ hai chữ « có lời », hai chữ đó sở dĩ nhòe như vậy là vì nước mắt em nhỏ xuống đó.

Tuy bức minh hết sức, tôi cũng cố lấy tri của một nhà trinh thám để xét đoán những chữ nhòe đó. Tôi tự bảo :

— Những chữ đó nhòe, một là vì cô tình nhân tôi lấy nước bọt soa cho nhòe, hai là lấy rượu sâm-banh. Nếu nước mắt thi không đời nào lại kẽ lè lói thô như vậy. Tôi sẽ nhờ anh Thái, một nhà hóa học phân chất hộ.

Nghỉ đến hai anh Quang và Thái đương ngồi trước mấy cốc rượu đợi tôi mang tiền về trả nhà hàng, tôi cũng muốn khóc như cô tình nhân của tôi. Tôi toan đuổi theo người đưa thư để đòi lại bốn quan, nhưng họ đã đi xa mất rồi.

Tôi phải vội vã đi vay các nơi. Lúc đếm tiền về hàng cà-phê thì hai anh Quang và Thái đã uống đến cốc thứ ba. Anh Thái xem chừng say lâng. Uống xong một tý rượu, anh lại lè-nè bảo anh Quang :

— Tôi không bằng lòng thái hành đâu.

Tôi lấy làm mừng rằng anh Thái đã quên được cái buồn vợ chết. Yên tri, tôi gọi bồi lấy giấy viết mấy giòng cho tình nhân tôi. Viết xong, tôi dùng ngón tay vào rượu soa nhòe hằn mấy giòng chữ và để xuống dưới cùng :

— Lúc viết cho em bức thư này, nước mắt anh nhỏ xuống như mưa rào.

(Còn nữa)

Lang Du



SỮA NESTLÉ

— Hiệu con chim —

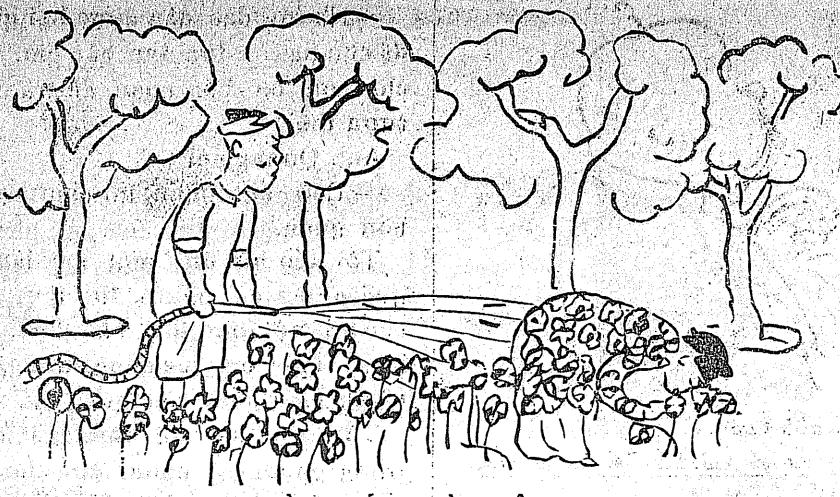
SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP



ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các
nhà hộ sinh, và các nhà thương binh, v.v.
ở TRUNG-KỲ, BẮC-KỲ VÀ CAO-MAN



NGƯỜI KHẨN (có mắt giả) — Bầm tím
lạy ngài, con... người trấn mist... xé.



NGƯỜI TƯỚI VƯỜN CẬN THỊ

CUPADEM

Tô truyện thực

TRONG số Mùa xuân thứ hai, *Phong hóa* nhật ở *Hanoi báo* một hạt đậu dòn trong trăm nghìn hạt đậu dòn khác. Thế là cả tòa soạn *Hanoi báo* hoạt động hẳn lên.

Rồi, người giở tu từ học (*Rhetorique*) ra ôn, người thì tìm «một cái thí dụ rất Annam», người thì đi khảo cứu về loài ong (vì tôi ong đã dùng làm hình ảnh thí dụ cho một văn sĩ). Một ông tìm được một đoạn sách của *Maeterlinck*, liền báo tin mừng cho mọi người cùng biết. Rồi...

Rồi tức khắc các ông viết hai cột báo để cãi lại chung tôi.

Kê ra thì bài biện luận ấy nghe cũng hùng hồn:

Và... cũng lúng túng.

Câu truyện cái chúa với cái bị chúa hay lầm.

Đoạn sách của *Maeterlinck*, các ông chép đúng lầm.

Được. Thế rồi sao nữa? Cái câu ví von của ông Anh-Vũ có khỏi ngó ngần đâu?

Thì ra, trong một tòa soạn gồm có một đội người viết chưa thành văn, tu-tu học (*Rhetorique*) cũng không có ích gì cho lầm nhỉ.

Viết thêm: Xem chừng *Maeterlinck* được tòa soạn *Hanoi báo* phục lầm thì phải.

Cho nên một bài thơ được giải nhất của *Hanoi báo* cũng là một bài mô phỏng thơ của *Maeterlinck*.

Hanoi báo kinh ngạc ư? Có lẽ các ông biết *Maeterlinck* «khảo-cứu-tổng-gia» rõ hơn là *Maeterlinck* thi sĩ.

Người ta

TRONG phụ trương *Tiếng Dân*, cụ *Huỳnh-thúc-Khang* có dịch bức thư của *Hồ-Thích*, bác-sĩ Trung hoa, gửi cho *Thất-thục-cao-Tín*, học giả Nhật và bức thư của *Thất-thục-cao-Tín* trả lời cho *Hồ Thích*, trong đó cụ bắt *Hồ Thích* gọi *Thất-thục-cao-Tín* là người

và sưng minh là ta và ngược lại.

Thí dụ :

« Hai giờ đồng hồ cùng người nói truyện, nay đã bốn tháng trời, mà ta không sao quên được ».

Cũng xin bắt chước cụ *Huỳnh-thúc-Khang* và viết cho cụ một bức thư : Kính trinh cụ *Huỳnh-thúc-Khang*. Ta có lời hỏi thăm người và kính chúc người mạnh giỏi thì ta mừng lắm.

Một người rất phục và rất kính trọng người.

13 CHÀNG

PHÚ TRỌ GIÁO

(Bài phú này đáng lẽ đủ cả đầu đuôi nhưng chỉ xin trích đăng đoạn hợp với ông, trợ giáo nhất. Thực là : trên thì dán đầu mực đi, gữa không khuất dang dưới gi gì Đỗ như Tiếp).

Xem thầy :

Giả ngô, giả ngong :

Giả tinh, giả thành.

Trán gờ, mũi lõ,

Môi mồng, mắt nhanh.

Tóc rậm rì sén kiều tăng-gó, kem bôi bóng nhuộm ;
Răng trắng ẩn rả bằng cát-xít, vàng bịt long lanh.

Theo gương tồ phu ;

Lập cách công danh.

Sung chức giáo học thi-sai vào hàng ngũ t-de-m-cô lách ;
Đỗ bằng Sơ học Pháp-Việt từ hồi min nớp sảng vanh.

Đã chẳng tiến làm cha mẹ dàn, ba bì, chín quai, mười hai con mắt ;

Thời cũng đạt làm thầy giáo giỏi, một ngày, hai buổi, mắng tụi trẻ ranh.

Này con ông hán bát sách ;

Nó cháu ông lý ba vành.

Đứa kèm nhèm mắt đỏ ;

Đứa thò lò mũi xanh.

Hết nghèo ngao lảm nhảm ;

Lại viết lách tập tành.

Át-tăng-xuong những tụi trẻ con, thầy kêu chói vói ;

Lá vát-xò là con bò cái, trò học liên thanh.

Đỗ-như-Tiếp

Các thư sách quý

Quyền « Đông-Dương » của Ngotted ngoài bài tựa của ông Toàn-quyền ra còn có cái bia là đặc-sắc. Bia làm bằng thiếc (hay nói cho đúng bằng thứ giấy giả thiếc). Bọc bằng thiếc để phòng khi gió nồm, « Đông-Dương » của Ngotted của ông Lãng khởi cháy ra. Nhà văn khéo phòng xa thật.

Lại có một quyền nữa (quyền Hoàng Oanh gãy cánh) bia mâu sú-cù-la. Quyền sách giống bánh súc-cù-la, dến nỗi sờ vào xong tưởng như thấy rit tay, muốn đưa lên mồm mút. Quyền sách ấy tuy chưa bán được mấy, nhưng có một cái lợi hiển nhiên: ai đói bụng cứ việc đi qua các cửa hàng có bày quyền sách đó, nhìn rồi tha hồ nuốt nước rải.

NHẤT, NHỊ LINH



L.T. — Ông đã về cảnh nông, ông làm ơn bảo dùm cách nhìn mây để đoán trước được mưa.

— Không khó gì! Khi nào cù thấy mây di thực lùi lá mưa đó.

heo nưa, tổng đưa quan khuyến nông sứ lên xe rùa . về *Hanoi*.

Tin thêm : lúc đọc bài có chữ lúa mạch, quan cày không hiểu, hỏi nghĩa các cụ thỉnh giả. Thật không may cho quan, mà rất đáng thiệt hại cho dân là hồn mười cụ thỉnh giả đều không biết. Quan cày cứ nhất định về khảo, cù lại hai chữ ấy. Thật may cho dân các làng khác.

Tin sau cùng : vì sợ quan khuyến nông sứ bỏ về lùn nưa nên dân cày làng *Phúc xã* đã biết cày cù rói

Dân không biết cày.

Về cuộc thi vẽ tranh quảng cáo vở kịch Đoạn - Tuyệt

Vì ngày khai mạc, nên cuộc thi vẽ tranh q. ảng cáo cho vở *Đoạn - Tuyệt* hoãn lại đến tháng Février mới hết hạn.

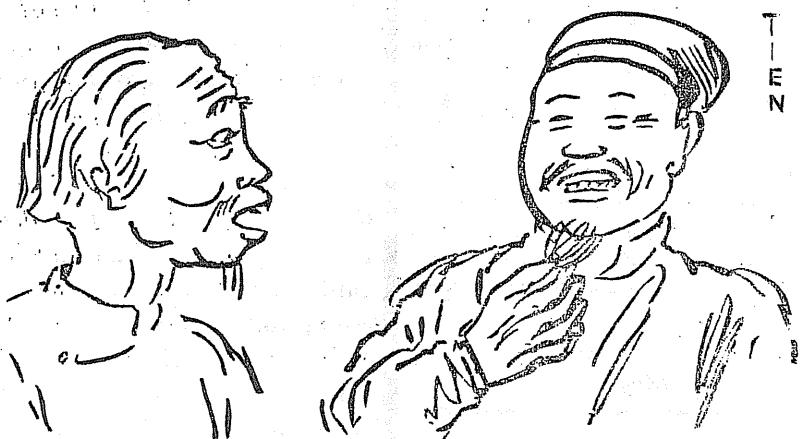
Mong các nhà mỹ-thuật trú ý.

Xin nhắc lại là vẽ 1, 2 hay 3 màu, khổ 30×40cm

Chung tuần tháng Avril sẽ diễn tại nhà Hả Tây *Hauoi* để giúp một việc nghĩa và các vai đùn ; lại sẽ hiến bà con một buổi hát đích đáng

Tranh vẽ xin gửi về :

ÍCH PHONG 20 phố hàng Nón *Hanoi*



— Thắng cháu tôi không đi học đâu cả, mà mít có ba chục bạc được cái túi tài phẩn thứ nhất.

— Thế ông làm thế nào mà mít ít thế ?

— Ấy không cháu nó mua 30 sách rồi học ở nhà

Cùng các bà trong khi thi săn, hay sau khi đã n

Các bà vẫn thường nói câu: Đàn ông vượt biển có chúng đã biết sự thai nghén là cần, là trọng mà sao các

Nên lại ngay hay viết thơ về lấy một quyền: « B chúng tôi sẽ xin tặng hầu các bà không lấy tiền. Quyền nghiên cứu trên 20 năm, biên tập đủ mọi phương pháp để bảo sinh đẻ và khi đã sinh đẻ rồi, rất công phu, rất hữu ích cho các thuốc rất hiệu nghiệm về khoa phụ nhân thai sản, chỉ bảo đủ tục lệ xưa rất phù hợp cho các bà dùng khi hữu sự. — Vậy th chặng lại hoặc viết thơ về xin một cuốn đó.

VÔ - VĂN - VÂN DƯỢC PH

Chi-cuộc HAIPHONG
103, Boulevard Bonnal
Téléphone 248

Tổng đại lý NAMDE
Thợ-thé-Buôn
269, Rue Paul E

KHUẾ PUBLIS STUDIO

CAO BỐ-PHỐI
LẠC-LỘC

SỐ 1. PHỐ HÀNG-NGANG. HANOI.

CHỮA CÁC BỆNH-HO
BỆNH-PHỐI VÀ BỐ-PHỐI
CÓ BẢN CÁ Ở PHÁP.
VÀ NGOẠI QUỐC.

Chữa người già tịt, mù lóng, bị thương
điếc phổi, chóng mặt, đau tim, đau gáy.

C.P.A.

Báo l'Œuvre

PHÊ BÌNH

ĐỜI MÙA GIÓ

TÔI sẽ hối-hận biết bao nếu tôi quên nói đến hai tác giả quên biết của hết thảy mọi người... Khai-Hưng... và Nhất-Linh... Hai nhà văn-sử ấy lần này hợp sức lại để bàn về một vấn đề thâm khốc nhất của loài người, vấn đề làm đĩ.

Tác giả tự hỏi : khi đã sa ngã vào đám bùn đen, vào trong cái cuộc đời khổ của người sống làm vợ khắp người ta, thì người đàn bà có thể trở lại cuộc đời trong sạch nữa không? Rồi tác giả giải quyết vấn đề ấy bằng cách dẫn ta qua những đoạn tinh cự kỵ eo-l, cự kỵ đau đớn, vừa q yến rũ, vừa làm cho người ta chán nản..

Đọc hết trang cuối cùng cuốn tiểu thuyết đó, ta còn giữ được những cảm tưởng gì?

Trước hết, ta thấy « Đời Mưa Gió » là một thiên tình sử cảm động. Ai đọc qua mà vẫn thấy lòng thấu nhiều thì quả là người đáng phục! Tôi thử thực rằng, chính tôi là người tầm hồn sắt đá, mà khi đọc tác phẩm của Khai Hưng và Nhất Linh, cũng phải thấy lòng ảo náo.

Văn chương trong cuốn tiểu thuyết này thực điêu-luyện và mỹ mĩ. Câu văn viết giản dị, gầy gọn, mạnh mẽ, chắc chắn, gồm bối những tiếng khéo chọn lọc, vừa lưu loát vừa thích hợp với những ý tưởng mà tác giả muốn phô diễn

Từ đầu chí cuoi cuốn sách mà ai ai cũng nên đọc, không có một câu nào davo bõ hay một câu nào cần phải thêm. Lời văn uã trong trẻo mà tâm lý người trong truyện lại thấu đáo : tác giả hẳn đã thấu biết những quang cảnh mưa gió ấy và hẳn đã trải qua.

Thường tình người ta (đàn ông hay đàn bà cũng vậy) tuy muốn nâng cao tâm hồn lên cõi trời lý tưởng cao siêu, nhưng cũng ham muốn được nếm trải những vị tình dâng cay trong vòng tội lỗi. Rồi đến khi đã quá bước, lòng chán chường, ghê tởm, muốn tim trả lại con đường nay thẳng, song gặp biết bao sự khó khăn.

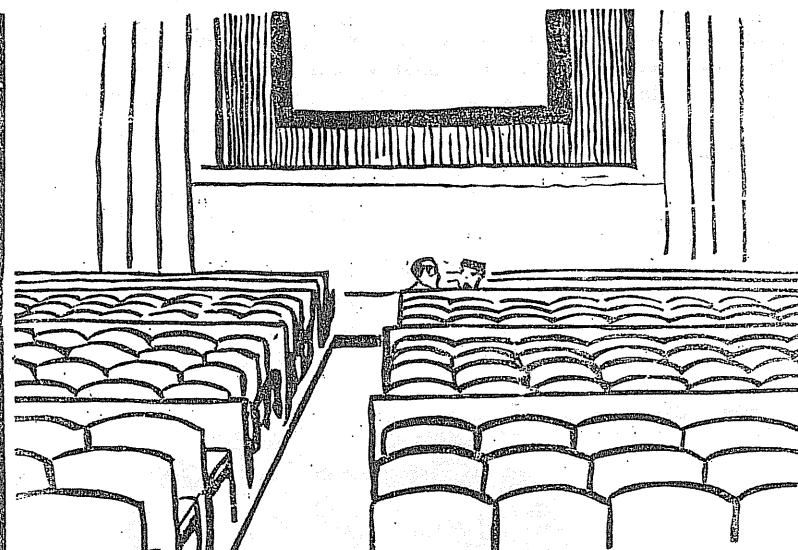
Lời kết luận của tác giả « Đời Mưa Gió » tuy có vẻ bi-quan, nhưng thực là mạnh mẽ và hợp với sự thực.

Cùng với cuốn *Đoạn-Tuyệt*, *Đời Mưa Gió* sẽ còn mãi mãi. Bây giờ và sau này, người ta đọc vẫn thấy ham và thấy có ích lợi nữa.

(Lược dịch báo l'Œuvre)

Cải chính

« Bức tranh vân cầu » trang 4, cột 2, câu : « Nhà báo bèn đưa theo... » xin đọc : Nhà báo bèn đưa theo...



ĐI XEM CHỚP BÓNG

— Hôm nay vắng người đi xem, họ đóng rờ chắc không hay.

hat đâu don

Tu từ học

N. D. Cao xin hiến các nhà tu từ học bên *Hanoi báo* mấy hạt đậu dòn khá dòn nhất trong *Mộng ngày hè* (*Hanoi báo* số 5) :

1o) *Hôm ấy chung (sic) tuần tháng tám nắng trời thu kin đáo gioi(sic) xuống muôn vật một màu vàng nhạt ám áp, êm đềm.*

Phải là một nhà tu từ học mới dám viết : « nắng trời thu rơi xuống muôn vật một màu vàng... »

Nói : « họa-sĩ Trần-bình-Lộc roi xuống làng văn » thì ai cũng hiểu. Nhưng nói : « họa-sĩ Trần-bình-Lộc roi xuống làng văn cuốn tiểu thuyết Giang Hồ, » thì chỉ các nhà tu từ học bên *Hanoi báo* hiểu được mà thôi ».

2o) *Nàng Bích từ trưa đến giờ nhu tinh nhanh thêm, thắt tối ngó ý ấy, ngó tối cười ra dáng thừa, biến bụng si-tinh của tôi, đồng ý ngay.*

Đó là một câu văn đầu voi đuôi chuột của một nhà tu từ học bên *Hanoi báo*. Tôi lại nhớ đến một câu văn trong tiểu thuyết Giang Hồ. Xin lục trích ra đây cho vui :

Tôi nghĩ tôi khi hết món tiền nhỏ tôi hiện có di, khi tôi phải chạy về nháo-nháo những bức tranh quảng-cáo cho những chủ lái buôn ngu xuẩn hay tố điểm cho những quyền sách hẽ cứ đọc đến là muốn quẳng di rồi cho có bùa, không lẽ chưa chấp nổi Xuân trong nhà được nữa, nên dành phải ưng thuận để Xuân di, vì sợ Xuân đến lúc ấy cũng không ai muốn nữa thì rày.

Lời chú-thích của N.D.C. : chữ di trong « tôi hiện có di » ăn theo

chữ hết, câu « cho có bùa » ăn theo câu « phải chạy về ».

Ông T. B. L. ý chừng là một nhà tu từ học bí-hiểm,

Rất thế nào được?

Trong bài « Dĩ vắng », T.T.T.B. số 89.

— *Mỗi lần đến, không bao giờ ông ta quên rất trong mình một ngao thuốc phiện.*

Rất ngao trong mình cũng đã khó, chứ đừng nói rất ngao thuốc phiện nữa. Cái ông lão ấy rõ oái-oăm!

Tiếng trẻ....con

Tiếng trẻ số 12, trong bài « Riêu cợt ».

... *Nhưng không khi nào làm chán mũi với những nghị-lực chỉ vì yếu thế mà bại trận.*

Nếu văn giản dị hơn, minh bạch hơn thì lại ra văn người lớn mắt, còn đâu là « tiếng trẻ... con » nữa?

N.D.C.

Cours particuliers

préparant aux divers examens et concours des cycles primaire supérieur et secondaire par des professeurs bacheliers et licenciés.

C. par Correspondance :

de Français, d'Annamite et de Mathématiques — Pour tous renseignements s'adresser à
M. VU DINH LIEN
DIREC DES C. PAR CORRESP DE L'AJS.
99, ROUTE DE HUE HANOI

BÚC TRANH TIỀN

(DUYỀN BÍCH CẨU)

TRUYỆN DÀI BẰNG THƠ CỦA THẾ LƯ

IV. HỘI XUÂN

Chân nhịp khúc dàn trong mộng tưởng,
Lời thơ tung cánh luyến theo sau,
Uyên khoan thai bước trên đường cỏ,
Trong đám người nô-nức bước mau.

Thần tho, chàng tới một ngôi chùa.
Ở đây năm năm hội Ngọc Hồ
Đón gọi bốn phương trai gái lịch
Đua nhau xem mở cuộc thi hoa.

Trong chùa, đèn nến say màu khói,
Ngọn lửa rung theo tiếng khánh chuông.
Thành kính, dò dà người khấn nguyện,
Tâm lòng chiêm ngưỡng tỏa theo hương.

Thầm đứng sau bồn mộc, vẫn vo,
Tú-Uyên như thấy cả hồn xưa,
— Cả hồi thơ ấu tình tư thầm —
Trong khói hương nồng vẫn thoáng đưa.

— Bao năm, bao tháng, đã xa rồi,
Ý niệm còn đây, chẳng chút phai.
Nhắc nhớ những tình man mác cũ,
Lòng sinh lác-dác bóng chiều roi... —

Chàng nhớ xưa kia, cũng dịp này,
Cùng bâng khuâng ở cạnh bồn cây,
Mơ trong áu yếm bao người đẹp:
— Tuổi trẻ, nhưng lòng đã dẩm say.

Những trang nhan sắc thắm, tươi, ròn,
Có bận đâu vì dứa trẻ con.
Cánh lụa áo xiêm tha thưột lượn,
Mặc sinh thờ thẫn đứng thon von.

Dứa trẻ riêng mang khói hận lòng,
U tình chan chứa cả non sông,
Dung-dung buồn tủi trào ra lệ,
Tế tái thầm kêu tiếng não nùng.

Trở vào than thở bên phương trượng;
Trên bệ, sau hàng khói thẳng lên,
Trong bóng vàng, son, lòng ánh lửa,
Mắt Uyên hổng gặp mắt thần tiên.

(Còn nữa)

Thế-Lư

Giấy kiều mới mùa bắc 1935 bằng vải « Thông Hồi »
đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải
thường — Có trước nhất ở Đông-Dương tại hiệu

VAN-TOAN
95, PHỐ HÀNG ĐÀO, HANOI

giá mỗi đôi từ : 3\$50 trở lên

có nhiều kiều khác nhau rất đẹp và là mắt
chưa đúc có. Có catalogues gửi đi các tỉnh



i thai nghén, lúc sinh
nở nịt khai hoa !!!

chung bạn, các bà vui vui cẩn chỉ một mình!!!
o các bà vẫn cứ chờ o, coi thường, coi rẻ!!!

: « BỘ MÂY SINH SẢN »

y học sĩ Võ Văn Văn tiên sinh đã cầy công
để bảo hộ tinh mệnh cho các bà trong lúc thụ thai khi
h' cho các bà nhiều lâm. — Tiên sinh lại kê nhiều đơn
bảo dù mọi phương sách kiêng khem cũng là sửa đổi ít
— Vậy thi các bà còn ngần ngại, do dự làm chi nữa mà

PHÒNG (Thudamot)

NAM DINH
- Büong
Paul Bert

Chi-cuộc HANOI

86. Rue du Cotón

Téléphone 98

MAI HƯƠNG VÀ LÊ PHONG

VII. — MẶT ĐỐI MẶT

PHONG liền nhảy lên một chiếc xe kéo gần đó, dù xe chạy nhanh hết sức, mắt vẫn nhìn dán lấy mău áo người thiếu nữ, miệng lầm bầm :

— Lần này mà trốn thoát thì một là cô ta có phép lạ, hai là... chính mình là một đòn tơi.

Anh định bụng rằng sẽ dùng hết cách để dò biết tung tích người con gái cho bằng được, sẽ đuổi theo cho đến cùng thế giới, sẽ giữ cô ta lại hỏi cho ra các điều khó hiểu, mà nếu cần, anh sẽ gõ linh cảnh sát giúp sức nữa cũng nên.

Lúc ấy thì Phong không ngờ gì nữa. Anh đoán chắc, anh linh cảm chẩn rằng cô ta chính là chủ động trong vụ ám sát, một người nham hiểm, một tên gian ác, và thấy lòng tức giận căm ghét người thiếu nữ như một kẻ thù.

Hai xe còn cách nhau có chừng ba mươi thước. Đầu xa đế anh có thể lánh bóng được và dù gần đế anh nhận được các cùi chỉ của cô.

Người thiếu nữ hình như không để ý gì đến Phong. Hình như cô ta cũng không biết rằng anh đang đuổi theo, cứ thản nhiên như chẳng ngờ sơ gì, không một lần nào Phong thấy cô ta ngẩn đầu trông lại.

Nhưng Phong chợt giật ý. Trên kia, người thiếu nữ giờ cái ví cầm mở ra trước mặt và đang như chăm chú tò lai cặp môi son. Anh ngồi né sang một bên xe, cố ý cho mấy người trên chiếc xe hơi vừa vượt lên ch khuất minh, và lầm bầm nói :

— Cái gương. Phải, cái gương ở ví đan bà thỉnh thoảng cũng dùng vào những việc khác việc trang điểm..

Chiếc xe hơi đi khỏi, nhìn lên vẫn thấy người thiếu nữ chưa dậy vì ại. Phong khó chịu vì biết rằng trong mảnh gương thế nào cô ta cũng soi thấy bóng anh.

— Không cần. Trông thấy ta, nhưng cũng không thoát tý ta được.

Xe đến trước hiệu « Gô-đa » bị nghẽn lối, vì mấy chiếc xe hơi ở Tràng-tiền và ở cuối hàng Khay qua lại liên tiếp. Dưới này, Phong thúc xe chạy lên. Người thiếu nữ lúc ấy mới có vẻ bối rối.

Cô ngẩn tròng vội lại, bảo hạ xe xuống trả tiền ; trông lại lần nữa, rồi nhanh chân bước vào cửa chính hiệu Gô-đa.

Phong không để mất một giây.

Anh theo tới nơi thì vừa kịp thấy người thiếu-nữ thoăn-thoắt đi đến chỗ bán sách, giấy. Chỗ đó rộng và vắng người, nên Phong không sợ cô ta lẫn mất. Anh quăng tiền trả phu xe, rồi tức khắc chạy vào.

Anh sững sờ và thấy một thứ cảm giác khó chịu là lùng, vì, trái với điều anh tưởng, người thiếu nữ đang ung dung đứng giờ xem một cuốn sách tây.

Phong ngừng bước lại, chưa biết nên xử trí ra sao, thì bấy người thiếu nữ ngừng lên nhìn. Hai người đứng cách nhau không đầy một thước. Mắt cô ta

vẫn đèn sáng và vẫn có cái ánh cười cơ như lúc Phong trông thấy lần đầu.

Nửa phút lặng thinh. Sau cùng người con gái hỏi một cách rất tự nhiên :

— Lại gặp ông.. ?

Làm như hai bên gặp nhau chỉ là vị ngẫu nhiên, chứ không phải vì Phong theo đuổi.

Phong không kịp nghĩ gì hết. Anh gần như quên cả các điều kỳ dị ; nghe tiếng nói nhẹ nhàng, trông cái mèng cười tươi, với thấy cả cái dáng kiêu lè đáng yêu của cô ta có một vẻ dịu dàng, âu yếm,

Phong cau mày :

— Tại thế, với tại nhiều có khác nữa. Vì cô, phải, vì chính cô, đã viết cho tôi cái giấy này trước khi xảy ra án mạng... (Phong đưa ra mảnh giấy để dọa nhặt được ở chân thang trường đại-học), và cái giấy thứ hai này lúc cô chạy trốn tôi trên đường Cống Vọng (Phong lại giờ ra cái giấy thứ hai). Lại chính cô đánh điện thoại báo cho tôi biết rằng sáng mai sẽ lại có vụ ám-sát nữa.

Người thiếu-nữ bật cười :

— Hay nhỉ. Thế nghĩa là ông cho tôi là



quyen luyen la thường. Anh bắt chợt thấy mình đứng phỗng người ra trước cái nhan sắc kia thì bức minh, liền dỗ tội cho hai con mắt người thiếu nữ.

« Phải (anh nghĩ bụng thế) Hai con mắt sắc, đèn lánchez, xấu xa này, còn đâu không biết bao nhiêu điều bi-hiem độc ác... Ta chó tin cái bẽ ngoài hiền lành ».

Nhưng đó là lý-sự của trí, còn lòng anh thì có nghĩ thế đâu. Anh lại sắp thấy cursive của mình lúc đó là ngày ngô, là lố-bich, và thấy cần phải hỏi một câu gì mới được, vì anh theo đuổi cũng chỉ cốt để hỏi cô ta kia mà ! Phong hỏi rằng :

— Thưa cô...

Người thiếu nữ lại nhìn Phong :

— Thưa ông ?

Nhưng Phong quá quyết đột ngột, dồn từng tiếng :

— Thưa cô Mai-Hương...

— Mai-Hương Henriette! Vâng, ông muốn dạy điều gì ?

Cách ngắt lời của người thiếu-nữ lại làm cho anh thêm khó chịu lần nữa

— Thưa cô, trong vụ án mạng ở trường cao đẳng — vụ án mạng mà cô đã biết rất rõ — tôi thấy cô là một người rất đáng chú ý một người có can thiệp mật thiết, một người rất khả nghi... cho nên tôi tưởng cần phải hỏi cô...

— Ông cần phải hỏi tôi ? Ông nghĩ tôi ?

Mà tại sao moi được chứ ?

Cô ta cười, nói tiếp luôn :

— Tại tôi là một người thiếu-nữ có mặt ở trường, cũng như ông, trong lúc xảy ra án mạng ?

người chủ mưu các việc ám sát ? Một tay sát nhân đi nói trước cho người ta biết, đi tố cáo mình với người khác... mà người khác ấy lại là nhà trinh-thám phòng viên Lê Phong.

Phong không để ý đến vẻ mỉa mai trong câu nói :

— Khi người ta là sát-nhân, người ta có đủ mọi sự táo bạo. Nhất là khi người ta giết người (Phong nhìn thẳng vào mặt người con gái) biết giết người một cách quỷ quyết như bọn hung-thủ bác-sĩ Đoàn.

« Vả lại... cô báo trước cho tôi chỉ cốt để dọa tôi, để làm cho tôi sợ cách hành động của bọn cô, sợ cô báo thù, không dám tim xét việc này... và (Phong càng nói càng thấy lời nói thao thao không ngắt) và để cho cô yên tâm làm các điều gian ác... không e-dè, không hối-hận, thản-nhiên, bình tĩnh trước mắt mọi người. »

Tiếng Phong nói sè, nhưng giọng quá quyết. Anh đứng gần lại người thiếu-nữ, dời mắt nghiêm-nghị lạnh lùng như mắt thoi mién :

« Nhưng còn có tôi. Trừ khi bọn cô hại được tôi, chứ còn tôi, tôi sẽ không để cho cô làm những việc tai ác ghê gớm ấy. Tôi sẽ khám phá ra sào huyệt bọn gian ác mà nay tôi đã biết những tay trọng yếu. Nếu tôi chưa có quyền bắt cả bọn, ít ra tôi cũng có cách làm cho cả bọn cô phải vào vòng pháp luật, tôi sẽ dò xét, sẽ truy nã, rồi sẽ tố cáo.. Phải ! Tôi có cách ! Mà chỉ nay mai thôi, bọn cô sẽ không ăn mãi được trong bóng tối... »

Suốt trong mấy phút Lê Phong nói,

người thiếu-nữ dương mắt nhìn anh một cách vừa tinh nghịch, hóm hỉnh, vừa ngày thơ như đứa trẻ thấy người lớn làm một trò hay hay...

Sau cùng, cô ta cũng nghiêm sắc mặt nói lại :

— Ông làm như chính tôi là thủ phạm thực. Có lẽ ông tìm cách bắt tôi ngay bây giờ cũng nên. Mà như thế chỉ vì ông gấp tôi luôn, vì ông theo đuổi tôi và nhận được những mảnh giấy mà ông nhất định bảo là tôi viết... Trong lúc ấy thì những thủ phạm chính thức vẫn không được cái hân-hạnh ông để ý đến như tôi... Mà ông lấy những chứng cứ gì buộc cho tôi là thủ phạm mới được chứ ?

Phong thấy những lời ấy nói ra một cách thành thực, bao dạn và lại có lý lẽ cũng hơi lấy làm khó nghĩ. Nhưng anh nhớ lại những cử chỉ lả lùng của cô ta từ lúc sáng, nên thông thả trả lời :

— Có những trường hợp khác thường, tôi thấy cô ra mặt rồi lại tìm cách lẩn tránh... Tại sao cô lại trốn tránh tôi ?

— Tại sao tôi trốn tránh ông ? Mình ta, sao ông lại trưởng tôi trốn tránh ? Để khi người ta theo một người đi trước, thì người đi trước nhất định là một kẻ chạy trốn ư ? Ồ thế thì những ý nghĩ của ông kẽ cũng giản tiện thực... Mà...

Bỗng nhiên, người thiếu-nữ im bặt, đổi mắt lầm lết. Cô ta cố sức giấu sự bối rối mà không được, khiến Phong quay lại nhìn, giật mình kinh ngạc.

Anh vừa thấy hai người lá mặt bước vào.

Một người bé nhỏ, trạc 30 tuổi, mặc quần áo tây màu tím thắm, đeo kính trắng, có quần cài phu-la lụa ngũ sắc, trước ngực sợi giây đồng-hồ vàng đeo lủng lẳng mấy cái vuốt cung bạc vàng. Người có vẻ giàu sang, nhưng dáng hơi quê kệch. Theo sau hắn ta là một người to lớn, lanh lợi nhưng hơi khum cúm như một kẻ bè dưới theo một người trên.

Hắn ta ăn mặc quần áo tây màu tro, ngoài khoác cái áo đi mưa và cùi một tay trái.

— Người cùi tay !

Phong se sè nói thế, rồi ngoắt quay lại thì thấy người thiếu-nữ đã trấn tĩnh. Cô ta toan bước tiến lên, nhưng Phong cản lại, nắm hai tay cô đẩy lùi về góc căn bản sách là chỗ vắng nhất, đôi mắt ghê gớm nhìn như hai mũi tên cắm vào mắt cô ta. Anh nói rất nhanh, rất nhỏ nhưng dù cho cô nghe thấy :

— Dẫu thế nào cô cũng phải đứng đây, phải im, không được nói, không được cử động, không được tim cách tháo thân. Không thì tôi sẽ sai bắt cô ngay tức khắc. Khi Lê Phong đã quả quyết là làm thẳng tay... Cô đứng yên đấy, nghe không, đứng với tôi.. để tôi xem hãi đưa kia giở trò gì...

Hai người lá mặt đi qua căn bản nước hoa, qua chỗ bày các thứ hàng vải mầu, rồi đi đến chân cái thang gác cách xa đó, đứng lại đưa mắt nhìn quanh quất như có ý tìm tòi. Phong dìu người thiếu-nữ tránh vào một chỗ khuất. Lúc thấy

(Xem tiếp trang 12)

THUT RỬ'A GIÚP!!!

Các bạn tới nhà muà thuốc Lậu, Giang-Mai — Biểu thêm thuốc thut các bạn ở xa. — Tính giá đặc biệt với anh em lao-động.

Lậu. — mồi mắc : buốt tức ra nhiều mủ, có khi lẫn cả máu dũng — kinh niêm : tiêu tiện thông thuốc số 3 — kinh niêm : có vẫn, ít mủ hoặc sango ra một vài nhợt dũng thuốc số 7. — chura rút nọc : khi ráo mủ, nướu, tiêu, — ra rai già hoặc buồng ngừa trong ống tiêu, dùng thuốc tuyệt nọc lậu số 9 thuốc lậu đều giá

0\$60 một hộp. — Khi khởi lậu mà nước tiểu khí trong khi đục hoặc đau lưng mỏi xương, hoặc gi-tinh mông-tinh thì dùng.

« Kien-tinh-tur-thận hoản » mỗi hộp uống 5 ngày giá 1\$50.

Giang-Mai : Lên mụn ở quy đầu, phát hạch (soái) hoặc lở toét khắp minh mọc mào-gà, hoa-khé rát gân rát thịt

đau xương rung tóc, rót dầu, lung lay ròng hay thổi mồm, cùi-dinh, thiên-pháo dùng thuốc số 21 đều khởi chắc chắn giá 1\$00.

Đàn-bà lậu : 7 phần 10 bệnh chỉ ở đường âm hộ (voie vaginale) còn 3/10 bệnh phát cả ở Am-hộ (vagin) và ống tiêu (uréthre). Bệnh ở ống tiêu thì cần buốt tức như đàn ông. Nhưng nếu chỉ phát ở đường âm-hộ (voie vaginale) thì khác, nghĩa là không

buốt tức, tiêu tiện như thường, vẫn êm ái mà ra nhiều mủ giống như người có nhiều khí hú, thỉnh thoảng mấy thấy hơi tức và nóng ở cửa mình. Đề quá trùng ăn vào tử cung, buồng trứng thi nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp uống 3 ngày giá 1\$20 và Cao hút đòn trừ khí số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1\$00.

THANH-HÀ DƯỢC-PHÒNG 55 Route de Hué (phố Chợ Hôm) Hanoi... là nhà thuốc chuyên trị bệnh tinh, — Nhận chữa khoán — Có phòng thut rửa. Có danh-y coi mạch cho đơn bốc thuốc và chế các thứ cao, dan, hoán, tản chữa các bệnh người lớn trẻ con. — Đại-lý : Sinh-Huy Dược-diêm 59 Rue de la gare Vinh

TIỀU SƠN TRÁNG SĨ

Truyện dài của KHAI-HUNG

THIẾU nữ bảo chủ quán :

— Tôi đã đón hộ ông đủ số năm ngài khách tro rồi đó. Vậy tiền thuê cửa hàng trầu nước, ông liệu châm chước cho.

Nhưng không để ý đến thiếu nữ, chủ quán cuồng quít, sán sóc chung quanh năm người khách quý, vì cứ liếc trông diện mạo sáng sủa và y phục chừng chạc, chủ quán cũng đoán biết rằng bọn kia là con nhà thế phiệt :

— Thưa chư tôn ông, chư tôn ông chừng người Kinh Bắc ?

Thật ra, chủ quán rất thông minh, thoát nghe mấy mẩu truyện của năm thầy khóa đã biết các thầy người vùng bắc, nhưng vò hỏi chêch đi, làm ra mình ngó ngần thật thà không lưu tâm đến một việc gì hết. Ở thời loạn, ở thời vua tôi không thực bụng yêu nhau, thì sự ngờ-nghệch ngày-thơ là một nết rất tốt, vì ít ra nó cũng tránh cho mình sự ngờ-vực của bọn thám tử. Phải, biết đâu trong năm thầy khóa lại không có một thầy là thân nhân của quan tổng trấn Võ-văn-Dũng. Khắp Bắc thành còn nao núng về câu chuyện xử tử một người học trò, vì người ấy trong lúc ngà ngà hơi mèn đã đọc cho bạn nghe bài thơ cảm khái, có giọng mỉa bợn tôi triều đình Tây-Sơn là một bầy con nít, nấm cha, ba mẹ. Việc ấy chắc chủ quán chưa quên, nên nay gặp mấy ông đồ-tép tuổi kia, chàng già vò-dòng vai dần dộn. Nhưng một người trong bọn nghe câu hỏi của chủ quán thì thẳng thắn trả lời ngay :

— Không, chúng tôi sinh trưởng ở vùng Sơn-nam-hạ cả. Tôi người Xuân trưởng.

— Thưa chư tôn, có ai người phủ Kiến-xương không ?

— Có, tôi.

Người vừa trả lời tức là thầy trẻ tuổi đã có chiều muôn loi lả với cô hàng trầu nước.

— Vậy chắc tôn ông có biết tiếng quan Thanh xuyên hầu ?

Người kia cười, tự đắc :

— Biết tiếng ! Biết thán áy chử lại ! Tôi người cùng làng với ngài. Nhưng sao ông biết Thanh xuyên hầu ?

Chủ quán hơi cuống :

— À ! ... Tôi biết tiếng... vì ngài làm trấn thủ Lạng-Sơn.

Rồi lảng sang truyện khác, chàng cát tiếng gọi :

— Bỏ tưu bảo !

Mấy thầy khóa khúc khích bẩm nhau, thì thầm :

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có danh tiếng nhất tại Hanoi. Ai cũng công nhận là không có thuốc nào hay bằng thuốc Lê-huy-Phách. Bất cứ mắc bệnh gì, dù khó khăn nguy hiểm đến đâu, dùng thuốc Lê-huy-Phách đều khỏi cả.

TÓM LẠI TỪ ĐẦU

Phản thứ nhất — Quang Ngọc giết nhà sư dâm đãng trụ trì tại chùa Tiêu Sơn, rồi cùng Nhị nương, Phạm Thái, Lê Bảo và hơn nghìn tráng sĩ, cựu thần nhà Lê lập nên đảng Tiêu Sơn để ngầm chống cự với triều đình Tây Sơn. Khi đã cứu được Lê hoàng phi và đưa bà đi tránh ở trấn Lạng Sơn, thì đảng Tiêu Sơn bị khốn sau một trận đánh phá phủ Từ. Quang Ngọc, Lê Bảo và Trịnh Trực phải ăn nupt trong một cái hầm kín ở chùa Tiêu Sơn.

Phản thứ hai — Phạm Thái đương tính toán việc khởi nghĩa với Thanh xuyên hầu, trấn thủ Lạng Sơn, thì bỗng hầu bị đầu độc từ trần. Hàng dừa linh cữu thanh xuyên về Thanh nè. Rồi ở đây chàng curos được Long Cơ toan tự ái theo ch่อง. Quỳnh Như, con gái Kiến xuyên hầu, và em gái thanh xuyên hầu, có chiều cảm động về tài đức của chàng, nhưng chàng quả quyết ra đi để theo đuổi việc lớn. Tới hạt Kinh bắc, và được tin đảng Tiêu Sơn đã vỡ, Phạm Thái quay về Bắc thành.

Bắc thành đương gấp kỳ thi cổng sĩ. Năm thí sinh theo một cô hàng trầu nước, đến trọ quán Bạch phượng..

— Chà ! Lão quán này có lẽ là một tay văn-sĩ chẳng ! Gọi người hầu rượu là tưu bảo, tưu biếc cẩn-thận.

Nghe gọi, một người trẻ tuổi chạy ra. Gương mặt chàng sáng sủa, diệu bộ chàng nhanh nhẹn, khiến ai thoạt trông cũng thấy chàng khác bọn hầu hạ trong các tưu quán xưa nay :

— Dạ, bác truyền con làm việc gì ?

— Anh đi sắp rượu ngay hầu năm ông cổng soi nhé.

Một người khách cười :

— Chúng tôi đã thi đậu mà ông với tôi chúng tôi lên cổng sĩ, bác sĩ ?

Một thầy khóa gật, cười tình dấp lại :

— Phải đấy, chư tôn huynh à. Chúng ta chẳng nên để cô hàng mong đợi. Phải không, ông quán ?

Chủ quán cười nịnh :

— Vâng. Nghe đâu cô hàng cũng là một nữ thi-sĩ ở vùng Kinh Bắc mới tới kia đấy. Có thể hầu truyện văn cho chư tôn được.

Cô hàng chau mày :

— Ông cứ chẽ riễu làm gì thế ! Chúng tôi nữ nhi nan hóa dám dẫu học thói múa dìu qua mắt thợ.

Khách vẫn nhán dura mắt nhìn nhau,



— Thưa chư tôn, chư tôn đã thi thì thế nào cũng đậu. Trước sau có khác gì.

Cô hàng trầu nước quay lại nhìn các thí sinh và mỉm cười rất có duyên :

— Xin mời chư vị hãy lại soi chén nước chè nóng cho ấm bụng đã.

có ý gòm gòm. Thì cô hàng lại nói tiếp :

— Thưa chư quý vị, ban nãy chư quý vị nói gửi lèu chiếu cùng hành lý ở đâu để em xin đi lấy về.

— Thôi chả dám phiền cô.

Chủ quán đứng lên đỡ lời :

— Đề tội sai người đi ngay. Xin chư tôn hoài chí. Vậy ở đâu à ?

Một thí sinh đáp :

— Ở nhà ông cữu Lan, phố... à, ở cửa ô Uu-nghĩa.

Cô hàng thấy ông dỗ tránh cái tên phố hàng Mắm, thì quay đi mủm mỉm cười. Còn chủ quán vô tình nói luôn :

— À, ông cữu Lan ở phố hàng Mắm, tôi biết. Vậy xin tôn ông cho cánh thiếp, tôi bảo người nhà đi ngay.

Trong khi các thầy đồ ngồi ở phản hàng nước viết thiếp, thì chủ quán mang đến một quyền sô lớn mà rằng :

— Chúng tôi có một điều muốn thưa cùng chư tôn. Ít lâu nay vì có quản gian phi lân quất trong thành làm điều phi pháp, nên đổi với việc tuân phòng, quan tông trán rất nghiêm ngặt. Ngài có ra lệnh rằng các tưu quán đều phải có một bạ nhật ký để khách viễn phuong đến trả khai tên, tuổi, quê quán vào đó... Chúng tôi cũng biết làm như thế là phạm đến danh dự của chư tôn, nhưng chư tôn cũng lượng xét cho, nếu chúng tôi không tuân thượng lệnh thì sẽ phải tội với triều đình...

Thấy chủ quán nói năng lê phép, một người vội ngắt lời :

— Có gì mà phạm tội danh dự chúng tôi được. Giữ trật tự ở một nơi để hội rộng rãi, đồng dúc như Bắc thành, thì có nhiên phải cần mật.

Vừa nói vừa dỗ lấy quyền bá để viết. Tên tuổi năm người là :

Nguyễn Thành, hai mươi ba tuổi, Nguyễn Ban hai mươi mốt tuổi, hai anh em, người làng Hành thiện, phủ Xuân trưởng, Đỗ đắc Thắng, hai mươi hai tuổi, Đỗ đắc Tiến, hai mươi tuổi, cũng hai anh em, người làng La ngan, phủ Nghĩa hưng. Còn người thứ năm là Trịnh Nhị, hai mươi mốt tuổi, người xã Thang nè, phủ Kiến xuong.

Xong việc sô sách, chủ quán xin thiếp di lấy hành lý, rồi kính cẩn vái chào, để nãm nhà văn ngồi lại mà tha hồ lả lợi trêu ghẹo cô hàng trầu nước. Trịnh Nhị, con nhà giàu sang, vốn đã thạo khoa tán gái, nhập cuộc ngay bằng một câu khoe khoang với cô hàng :

— Cụ lớn tôi cứ bắt tôi phải đưa vài ba tên tiêu đồng đi cắp tráp, xách diều theo hầu, nhưng tôi ưa giản dị, nên chỉ đem có một đứa đi vác lều chiếu. Vả đì đến đâu là nhà ở đấy, phải không cô hàng ?

(Xem trang sau)

Các thứ thuốc chữa bệnh Phong-tinh của nhà thuốc Lê-huy-Phách là những thứ thuốc độc-tai, xưa nay chưa từng đâu có, uống vào khỏi ngay, khắp Đông-Dương ai cũng biết tiếng.

NHÀ THUỐC LÊ-HUY-PHÁCH

ĐÃ LẠI № 149 — RUE DU COTON — HANOI

DAI-LÝ — Lang Sơn : 21, Rue Clémorgan. Haiphong : 100, Bonnal. Nam Định : 28, Rue Champeaux. Thái Bình : 97, Jules Piaget. Tay-Hoa : Nguyễn-Kuân-Thiền. Đà Nẵng : Nguyễn-dinh-Tuyên tailleur tonkinois. QuiNhơn : Trần-văn-Thắng Avenue Khải-Định. Huế : 29, Paul Bert. Vinh : 59, Phố Ga. Saigon : 109, Rue d'Espagne. Vientiane : Phan-thi-Lộc Rue Tafforin.

Cô hàng mỉm cười :

— Vâng, tôn ông dạy rất phải.
Trịnh Nhị thích chí cười ha hả, nói tiếp :

— Lúc đã vừa ý thì lợ là phải có kẻ hầu, người hạ, thêm bận chán !

— Vậy anh người nhà của tôn ông ý chừng ở dằng cửa ô Ưu nghĩa ?

— Phải, nó nhận được thiếp của tôi thế nào cũng theo bác chủ quán, mang hành lý lại đây. Ấy, dằng ấy là chỗ bà con. Nhưng tôi đã nói dối với nam nhi, dối với thi nhân mặc khách như anh em chúng tôi, thì mình ở đâu là nhảm nhí đó, phải không quý nương ? Như gian hàng nhỏ của cô nương đây tuy hẹp, nhưng lúc chúng tôi thích thì tức là lâu dài nguy nga của chúng tôi đó. Vì đối với khách làng văn như chúng tôi, sự nguy nga không ở cửa cao, nhà rộng, mà chỉ ở một chén rượu nồng, một câu thơ hay, một lời nói có duyên, một bông hoa thơm hé nở. Nhất là một bông hoa thơm hé nở.

Vừa nói chàng vừa liếc cô hàng một cách rất tình tứ, khiến bốn người bạn phải lấy làm khó chịu, vì họ chỉ sợ sẽ mắc lốm với cô hàng có cặp mắt long lanh, sắc sảo và cái mõm luôn luôn nở một nụ cười bí-mật.

Quả họ đoán không sai : cô hàng rót năm chén nước chè mạn sen thơm ngát đặt trong cái khay khảm, rồi bưng lại sắp mà nói rằng :

— Chả mấy khi tệ điểm lại được chư hiền chiếu minh, thực đại hạnh, đại hạnh. Nay nhân hàng vừa mở, vậy tiện nữ xin Trịnh công tử ra ân ban cho một đôi câu đối treo cửa.

Trịnh Nhị vui sướng :

— Sao quý nương biết tên tôi, mà lại gọi tôi là công tử ?

— Dạ, ban nãy tiện nữ có trộm nhìn cảnh thiếp của công tử.

Nguyễn-Thanh vốn biết sức học kém cỏi của Trịnh-Nhị và sợ lỡ chàng rõ hết cái dốt của chàng ra, thì thực cả bọn bị xấu hổ với cô hàng, nên dỗ lời ngay :

— Làm câu đối là một việc rất tầm thường, quý nương chẳng cần phiền đến cao tài của Trịnh đại huynh, xin dê tôi cảng đáng.

Ở hai cái cột có treo sẵn đôi liễn con phượng chưa viết chữ. Cô hàng bắc ghế lấy xuống mà nói rằng :

— Thưa chư tôn, ban nãy Trịnh công tử đã làm xong một vế rồi, chỉ còn một vế nữa thôi.

Trịnh Nhị hoảng hốt :

— Xong một vế ? Tôi làm xong một vế rồi ?

— Vâng, vẽ ấy tiện nữ đã ghi vào mảnh giấy, dây, xin chư tôn.

Đỗ-dắc-Thắng dở lấy tờ giấy, hoa tiên của cô hàng, trong có hàng chữ thực tốt :

« Một chén rượu nồng, một câu thơ hay, một lời nói có duyên, một bông hoa thơm hé nở ».

Nghe bạn đọc, Trịnh-Nhị vỗ tay cười, tự phụ :

— Vẽ câu đối của tôi ?

— Vâng, của công tử. Cho hay các ván nhán thi-sĩ có đại tài vẫn thế, làm ván, làm thơ mà không biết rằng mình làm ván, làm thơ.

Năm người cùng lo lắng, ngẫm nghĩ. Cô hàng lại nói tiếp :

— Thưa chư tôn, kẽ câu ấy mà treo ở trà điểm của tiện nữ thì cũng xứng đáng, nhưng tiện nữ xin phép Trịnh công tử đổi hai chữ cho được đúng hơn, vì ban nãy, chẳng qua công tử buột miệng mà nói thành văn, chứ công tử có kịp nghĩ tới tiện nữ đâu.

Nói đến đây, cô hàng đưa một liếc mắt kín đáo.

— Đổi hai chữ nào, quý nương ?

Thưa công tử, hai chữ « rượu nồng » ra hai chữ « trà đượm ».

Rồi nàng đọc lại :

— « Một chén trà đượm, một câu thơ hay, một lời nói có duyên, một bông hoa thơm hé nở ».

Cả năm ông cố gắng tương lai cùng tấm tắc khen :

— Hay ! Hay lắm ! « Một chén trà đượm, một câu thơ hay, một lời nói có duyên, một bông hoa thơm hé nở »,



câu ấy thực đáng treo ở cửa hàng trầu nước của một cô nữ văn-sĩ.

Cô hàng vờ bén lěn cúi đầu. Nhưng cô hiểu rằng không nên làm cho các thầy khóa thất vọng : Cô bèn nói té tát để chữa thẹn cho các thầy :

— Thưa chư tôn, trong văn thơ đối chọi là một sự tầm thường, những bậc tài lỗi lạc không kèm theo ý chí. Trịnh công tử cho một vế như thế cũng đủ nghĩa lắm rồi. Đủ nghĩa thì thôi, còn tìm một vế nữa làm gì. Vậy xin Trịnh công tử hạ cố cho tiện nữ được ngắm tài của Vương-hi-Chi tiên sinh đời này.

(Xem tiếp trang 14)

MAI HƯƠNG VÀ LÊ PHONG

(Tiếp theo trang 10)

hai người lên gác, Phong lại nắm rất chặt hai cổ tay người thiếu nữ và dọa :

— Cô không được có một cử chỉ nào khác... nếu không...

Người thiếu nữ nhíu đôi mày lại kêu đau, cố cựa ra nhưng không được :

— Ô hay ! Ông có quyền gì mà...

— Cô im ngay...

Anh toan nói thêm, bỗng lại thấy hai người lâng lâng trên gác bước nhanh xuống, và đang với vã bước ra cửa.

Tức khắc anh nhảy sô ra để đuổi, hung bạo người thiếu nữ hết sức níu lại, khiến anh lại càng ham đuổi thêm. Anh vung mạnh một cái rồi chạy ra, bên tai còn nghe tiếng người con gái gọi to :

— Ông Lê Phong ! Đúng lại ! Ông Lê Phong. Đúng lại ! Trời ơi !

Ra đến cửa, anh chỉ còn kịp trông thấy số chiếc xe ô-tô hôm trên đó có hai người lâng lâng. Xe rẽ về phía sở cảnh sát hàng Trống và chạy rất nhanh.

Phong bức xúc quay vào, thì người thiếu nữ dị-kỳ đã không còn đó nữa.

VIII

LÊ PHONG biết không thể tìm thấy người thiếu nữ tinh quái kia được, chỉ đưa mắt nhìn khắp nhà hàng một lượt, rồi bước ra. Anh nghĩ thầm :

Mai Hương, Henriette Mai Hương... Con gái Annam vào làng Tây... Nhà giàu lớn... Người lao le một cách lạ xem ra học thức rộng nőa... Ô ! Thế mà...

Anh không có thể hiểu đối với vụ án mạng cô ta có liên lạc thế nào. Theo các việc xảy ra, thì một là cô chủ mưu việc này, hai là cô là một tay lanh lợi của bọn sát nhân. Một bọn sát nhân hành động rất lăng lẽ, rất chu đáo, rất bí mật, chẳng khác gì một đảng gian ác tổ-chức rất khéo ở các nước Âu-tây.

Mà cả người thiếu-nữ cũng vậy. Cũng lè lùng, cũng hiểm thay, cũng có những cử chỉ dị thường của một con nőa tặc bên Mỹ hay bên Anh. Ta có ngờ đâu rằng nước Nam này lại nőa ra những vật quái ác thế.

Anh nghĩ đến lúc những người thiếu-nữ thoát khỏi tay anh một cách dễ dàng như mấy lần trước, thì tự hỏi-thẹn như một người bị kẻ khác khinh thường, coi mình như một trò cười. Rồi nghĩ đến lúc cô ta trông thấy hai tên lâng lâng ở trong hiệu Gô-đa, thì Phong không thể néo được giận :

— Ô ! Nó quý-quyết đến thế là cùng ! Cái vẻ tươi cười thản nhiên lúc đối diện với ta sao mà đóng khố thế... Tí nữa ta đã tưởng là ta nghĩ lầm, tí ta tin rằng nó chỉ là một người thiếu nữ thích mạo hiểm và để ý đến vụ án mạng cũng như ta... Ngờ đâu, chính nó đã đánh tháo hai tên kia, nó toan giữ ta lại lúc ta chực đuổi theo chúng.

Phong bức tức lầm. Anh lại buồn nőa. Bây giờ là lúc anh không được bắn tin bắn nghi về cái « tội ác » của người con gái, là lúc anh đã chắc chắn biết rằng cô chỉ là một nhân vật nguy-hiểm, anh thấy

ảo nǎo và có những cảm tưởng chua cay anh chưa từng có bao giờ.

Phong gọi một chiếc xe, lēn reo người xuống nêm x, bảo xe chạy về phía chợ lồng Hòm, rồi ngồi bần thần trên đó. Anh lắc đầu thở dài :

— Trời ơi, tại sao một người có duyên, một hực nhan sắc đến thế kia, lại học thức, lại giàu có.. mà lại đi làm những việc tối tăm đến thế Giết người ! Hay chẳng gi cũng đồng mưu với một bọn giết người... Tiếng nghĩa là ay kia đã đúng vào máu ! Đã thành một kẻ đáng khinh bỉ, đáng hù. Tại sao những việc ghê gớm bí mật kia chẳng là những việc dành riêng cho bọn mày tên đàn ông thô bỉ, độc ác kia ? Tại sao lại có tay một người thiếu nőa trong đó ? Hừ ! Tại sao ?



Phong lấy làm lạ rằng sao mình lại có những ý-tưởng hăn khoăn vừa rồi. Mọi lần, anh theo đuổi dù xét một việc gì, anh có cái tâm trạng sáng suốt, bình tĩnh của một nhà khoa học thản-nhịen tra cứu. Lần này lại khác. Anh thấy lòng bối rối, trí mờ ám, nghị lực cũng như thiếu sót ; anh không kịp phân biệt rõ một manh mối nào trong bao nhiêu trường hợp vừa qua.

Phong nhắc di, nhắc lại một trăm lần rằng Mai-Hương, người thiếu-nữ dị-kỳ, là một kẻ nay mai anh sẽ đưa ra trước công lý với hao nhiêu điều buộc tội ghê gớm khe khắt. Nhưng trong thâm tâm của anh, lấy làm khổ sở lầm không chắc anh đã có can-dảm làm.

Phong sực kinh ngạc mà nghĩ rằng :

— Hay là...
Nhưng anh chưa dám tự thú với mình cái điều nghĩ đó. Anh chỉ với vàng trách anh, giận anh hết lòng, hết sức, và chờ rằng mình vừa có những ý-tưởng điện-điển. Anh xua tay lên gió như ruồng đuổi cái ám-anity, miệng nói :

Không ! Không ! Không thể thế được.. Ta điên hay sao ? Không !

Người phu xe đang cầm cỗ chạy, bỗng đứng lại ngoảnh đầu ra ý hỏi anh. Phong, bật cười :

— Ô ! Vô lý ! Không, cù kéo !

(Xem tiếp trang 14)

HOTEL & CAFÉ DE LA PAIX HOÀN TOÀN CHỈNH-ĐÓN LẠI THAY CHỦ MỚI

Từ nay tiệm cơm tây DE LA PAIX là nơi hẹn hò của các bực phong-lưu Việt-nam, vì ở đây cách tiếp đãi bao giờ cũng chu đáo và lịch-sự — Bếp khéo và rượu ngọt — Cơm sang giá từ 1\$20 một bữa, rượu ngoài — Có phòng ăn riêng để đặt tiệc — Có phòng rộng rãi, lịch-sự cho thuê, giá từ 1\$50.

CHỦ-NHÂN
Kiêm Quản Lý
CH. GUILLOT

CINÉMA PALACE TỪ NAY TUẦN LỄ NÀO CŨNG ĐỒI CHƯƠNG TRÌNH HÔM THỨ SÁU

Từ thứ sáu 14 đến thứ năm 20 Février 1936

VOICI LA MARINE

Phim Mỹ của hội Warner Bros First National do ông Lloyd Bacon dàn cảnh — Những tài tử có danh tiếng sau này sắm những vai chính : James Cagney, Pat O'Brien, Glorie Stuart và Frank Mac Hugh. Phim chụp rất còng phu phong cảnh rất lè lùng đẹp đẽ lại có đủ cả các thứ tàu bay, tàu chiến, tàu ngầm, chuyện vui suốt từ đầu đến cuối lại đi kèm thêm những điệu âm nhạc của lính thủy rất êm tai thú vị.

CINÉMA TONKINOIS TUẦN LỄ NÀO CŨNG ĐỒI CHƯƠNG TRÌNH HÔM THỨ TƯ

Từ thứ bảy 15 đến thứ ba 18 Février 1936

SON AUTRE AMOUR

Chuyện phim vừa vui vừa cảm động éo le xem rất thú vị do những tài tử Constant Rémy, Jeanne Boitel, Alice Tissot và Sartournin Fabre sắm những vai chính.

CHÉN TRÀ MẠN SEN

Truyện ngắn của Khai-Hung



GUYỄN ngồi xuống ghế tựa, đưa mắt nhìn một lượt các vật bầy trong gian phòng ấm cúng, thân mật.

Lần đầu, chàng nhận lời đến nhà thăm cô bạn gái quen biết ở một buổi hội họp nói truyện văn-chương. Nhưng gian phòng, chàng tưởng như đã bước chân tới nhiều lần rồi, tuy không nhớ vào hồi nào.

Một người hầu gái bưng ra đặt trên kỷ hai chén trà mạn sen và nói cô chủ nàng sắp ra.

Hương trà thơm ngát tỏa ra càng phảng phất gợi trong ký ức chàng những kỷ niệm lờ mờ xa xa.

— Anh Nguyễn!

Nguyễn với dáng dài, ngả đầu chào, và đỡ bàn tay nhỏ nhăn dẽ bắt.

— Anh tha lỗi cho em, em để anh đợi lâu quá, mời anh soi nước.

Nguyễn mỉm một nụ cười vơi vắn, ngồi xuống ghế. Giọng nói ấy, tiếng cười ấy, chàng cũng đã nghe thấy từ mười mấy năm về trước.

Bỗng chàng lưu ý đến bức hình một người thiếu nữ đặt trên lò sưởi.

— Thưa cô, ảnh ai, tôi trông quen quen.

Thiếu-nữ phá lèn cười :

— Anh không nhận ra? Anh man-mán đấy, chụp đã gần hai mươi năm nay, giống em thế mà anh không nhận ra được à?

Nguyễn lần lượt nhìn thiếu-nữ và người trong ảnh :

— Vâng, giống thực, giống lắm.. nhưng mà...

— Nhưng mà sao, thưa anh?

— Không.

Nguyễn nung chén trà uống can, rồi đứng dậy cáo biệt.

— Anh với vàng thế? Hãy ngồi chơi đã. Mẹ em vừa về Hà-thành thăm em đấy. Mẹ em biết tiếng anh nên chỉ muốn được gặp mặt anh.

— Thưa cô, quả thực hôm nay tôi bạn lầm, xin lỗi khi khác.

— Vâng, thì anh về, nhưng xin anh một chữ ký vào tập thơ này.

Thiếu-nữ ra tủ rút một quyển sách vừa mua đưa cho Nguyễn. Chàng mỉm cười, cái mỉm cười tự phụ của tác giả ngầm tác phẩm của mình ở trong tay một cô gái đẹp:

— Cô mua? Rõ tôi vô tâm quá,

chưa gửi tặng cô.

— Mua cũng thế. Nhưng anh cứ để tặng đấy nhé, để một câu gì thật thân mật... Mà xin anh ký tên thực cho, chứ đừng ký biệt hiệu đấy.

Nguyễn đỡ lấy quyền sách, suy nghĩ một lát, rồi viết :

« Kính tặng cô Y-Lan.

Người bạn già của cô. »

Y-Lan có ý không bằng lòng, lạnh lùng đưa tay bắt tay Nguyễn.

Về nhà, Nguyễn buồn rầu chống tay ngồi nghĩ. Trời! Thảo nào mà chàng ngờ ngợ. Thi ra Y-Lan là con Anh-Tú.

Mười tám, mươi chín năm trước, chàng cùng học một lớp với Anh-Tú

— vì chàng vẫn thích chơi vui — mỗi khi gặp duyên mới, lại hay như hồi mới quen Anh-Tú. Ngày nay, thời gian đã đi kèm bạc trên đầu chàng mà lời cùng ý trong thơ của chàng vẫn trẻ, mà trái tim chàng vẫn không già. Đến nỗi đứng trước các cô thiếu nữ, chàng quên hẳn tuổi mình, và tưởng mình mới mười bảy, mười tám như bọn họ, rồi nó đứa, cười hát, chạy nhảy với họ, tựa một bầy học sinh nghịch ngợm.

Chiều nay, chén trà mạn sen hương ngát đã nhắc chàng nhớ tới biết bao chén trà mạn sen trong quãng đời dĩ vãng, từ chén thứ nhất ở phòng khách nhà Anh-Tú, một buổi chiều xuân, đôi bạn tri kỷ



trong trường Cao-dâng sư phạm. Tình bạn của hai người tuy rất thân mật, song chỉ là tình bạn và không bao giờ ra ngoài giới hạn tình bạn. Anh-Tú cho là thế. Mà Nguyễn cũng tưởng là thế.

Mãi lúc Anh-Tú lấy chồng, Nguyễn mới kịp nhận ra rằng tình yêu đương đã nhòm từ lâu trong lòng chàng. Rồi mỗi người đi một ngả trên con đường đời. Nguyễn cố quên và cố xa lánh người bạn gái đã vô-tinh khiến chàng mang một vết thương lòng.

Nhưng vết thương ấy, han kín ngay. Đôi với người đã quên, để sirong như Nguyễn, thì chẳng một sự khổ thống nào có thể ăn sâu vào tâm hồn được. Vì thế, nay chàng vui với cô Tuyết, mai chàng thăm với cô Mai, kia chàng chung sống với cô Hồng. Và những bài thơ của chàng

ngồi nói truyện tương lai.

Mấy hôm sau Y-Lan viết thư khen khoản mới Nguyễn đến chơi ngay.

Nguyễn vừa bước vào phòng khách Y-Lan đã với vàng giới-thiệp chàng với khắp mọi người, với bầy bạn trẻ của nàng và cả với Anh-Tú, thân mẫu nàng nữa...

Anh-Tú kinh ngạc, đăm đăm nhìn Nguyễn:

— Trời ơi! Tưởng ông bạn của Y-Lan là ai, té ra anh Nguyễn.

Y-Lan thích trí cười khanh khách:

— Ô! Mẹ biết anh Nguyễn?

— Lại chẳng biết!

Mặt Nguyễn nóng bừng. Nguyễn áp úng chào :

— Thưa bà...

Thấy người bạn xưa ngo ngác,

Anh-Tú hỏi :

— Anh quen tôi rồi?

Nguyễn mỉm cười :

— Thưa bà, tôi quên thế nào được.

Anh-Tú ngầm-nghĩa bạn :

— Vẫn trẻ nhỉ?

— Thưa bà, ở đời vẫn có hàng người không bao giờ già.

— Để thường hàng người ấy uống thuốc tiên.

— Chính thế. Thuốc tiên của họ là lòng « vô tư lự ». »

Y-Lan cười lì hỏi mẹ :

— Thưa mẹ, anh Nguyễn đã nhiều tuổi rồi à? Sao con trông còn trẻ thế?

Nguyễn mỉm cười :

— Thưa cô, cũng khá nhiều thôi, nghĩa là gấp hai tuổi cô.

Y-Lan kinh ngạc, kêu :

— Bầm sáu?

Nguyễn thản-nhiên :

— Bầm bảy.

Y-Lan buồn rầu, lặng lẽ nhìn Nguyễn.

Rồi mấy tháng sau, Y-Lan lấy chồng.

Nguyễn buồn, vì Nguyễn đã bắt đầu yêu Y-Lan, yêu thầm thia, yêu tha thiết.

Nhung cũng như thời Anh-Tú lấy chồng, cũng như thời cô Lý, cô Liên, cô Phụng đi lấy chồng, cái buồn ấy chẳng thể mọc rẽ trong trái tim chàng được. Nó cũng mau bị chàng quên, như mùa xuân tới, người ta quên mùa xuân qua.

Rồi trên con đường đời vô gia đình của chàng, biết đâu một ngày kia chàng không gặp, không yêu con các bạn gái khác, con cô Hường, cô Lý, cô Liên, cô Phụng?

Chàng yêu, yêu cho tới ngày vĩnh biệt cõi trần, yêu cái xinh đẹp, yêu cái dịu dàng, mềm mại long lanh, rực rỡ, diễm kiều. Vì tâm hồn chàng là tâm hồn một thi-sĩ.

Rồi cũng như cây hồng gặp mùa xuân nầy nở những bông hoa thơm, mỗi lần, ái-linh hoặc ám thầm kín đáo, hoặc tha thiết nồng nàn lại nở ra dưới ngọn bút chàng, những áng thơ lòi vân xinh đẹp, ý tứ ẩn yếm, dịu dàng, dịu dàng như chén trà mạn thoang thoảng hương sen để trước mặt chàng...

Khai Hưng

Có một không hai

Rừng nhưng là tên riêng mà các quý bà quý cô đã tặng cho Tiệm chính Bombay, 89 Hàng Khay Hanoi, tưởng cũng không phải là quá vậy. Hiện đã về rất nhiều; Nhưng Kim cương, nhưng the đủ các màu, nhưng the toàn to, infroissable, bordeaux đủ các màu, thảm nhạt, nhưng Peluche may manteaux và capes, Laine chiné, Laine Longeo và đủ các hàng Gấm, Satin, Đoạn và nhiều hàng lụa nữa.

Rất nên chú ý !!!

Len, Dạ, Xa-tanh, Nhung, và đủ các thứ tơ lụa dệt theo tối-tân (1935 - 1936) mới sang rất nhiều để may = y-phục phu-nữ và âu-phục. =

Vì buôn hàng tận gốc nên bán được giá hạ hết mọi nơi.

Hàng tốt giá hạ thật thà

LÀ BA PHƯƠNG-TRÂM CỦA HIẾU:

MAI - ĐE

26, Phố Hàng Đường, Hanoi

VIỆC PHÁP-LUẬT

Nhà cổ-văn pháp-luật chuyên môn phố hàng Gia, Luật khoa cử nhân, nay ở số 83 phố Quan Thánh — Hanoi (AVENUE GRAND BOUDDHA)

Việc kiện cáo, đơn từ, hợp đồng, văn tự, chia của, v.v...

Giờ tiếp khách:

Buổi chiều từ 5 giờ đến 7 giờ
Buổi tối từ 8 giờ đến 9 giờ

ICH-HUU

TUAN BAO RA NGAY THU BA

ICH-HUU TUAN-BAO

- là tờ báo của khắp mọi người,
- là người bạn có ích của hết thảy mọi nhà,
- là tờ báo khác hẳn những tờ báo đã có, phần nhiều mục chưa thấy ở báo nào.
- Đúng-dắn, có ích, hoạt động, vui-vẻ là những linh-chất cốt-yếu của Ich-Huu Tuân-Báo

SỐ I RA NGÀY 25 FÉVRIER

MỌI SỐ 5 XU — NỬA NĂM: 1\$25 — CẢ NĂM: 2\$50.
Mua Ich-Huu Tuân-Báo lệ trả tiền trước. Thư và mandat gởi về:

Imprimerie Tân-Dân, 93, Rue du Coton, Hanoi (đừng để tên riêng ai).

ICH-HUU

TUAN BAO RA NGAY THU BA



ĐIỀU KINH BẠCH ĐÁI HẠ

(BẠCH TRỌC KHÍ HƯ)

SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN

(TRỊ BỆNH PHONG TÌNH)

cùng các thứ thuốc cao đan hoàn tán của

Nhà thuốc ÔNG TIỀN

82, 84, 86, 88, 90, 92 RUE P. BLANCHY PROLONGÉE

PHU-NHUAN — SAIGON

Téléphone: 1079



*Đại cục phát hành toàn xứ
Bắc-kỳ Trung-kỳ và Lào
68, PHỐ HÀNG GIẤY HÀ-NỘI*

Téléphone: 188



CHI-CỤC HÀ-NỘI: 57 PHỐ HÀNG LỘNG
Có bán nhiều nhất tại 38 phố Huê Hà-nội
và trên 900 Đại-lý ở Đông-Dương.

Mai - Hương và Lê-Phong

(Tiếp theo trang trước)

Rồi lấy thuốc lá hút, Phong thở một hơi rất dài, rất mạnh, đôi mắt lanh lẹ ngước trông những ngọn cây lần lượt qua trên đầu anh.

Qua nhà số 99, anh liếc mắt nhìn thoáng vào một cái, biết cô Lý tuyet Loan vẫn ở sở Mật thám chưa về, toan đi thẳng, bỗng thấy tên đầy tớ mở cổng chực ra.

Anh nén gót giày ngừng xe lại gọi khẽ:

— Đan!

Tên đầy tớ nhận được anh ra, mừng và hỏi Phong:

— Thế nào? Sao lúc nay anh đi ngay thế?

— Yên đã. Ta đừng tránh ra một chỗ nói truyện tiện hơn. Hai người đã qua đây rồi chứ?

— Ba Cụt với Chủ Du ấy à? Rồi. Tôi thấy họ di ô-tô đến đây để lại một tí rồi đi ngay. Đi về phía Bờ-hồ.

— Thế không dặn gì thêm ư?

— Không. Dặn gì thì họ sai người dặn. Không bao giờ họ bảo thắng tôi... Vả lại...

— Được rồi, còn Loan vẫn chưa về?

— Chưa. Thế anh cũng chưa gặp họ?

— Họ đây vừa có thể là hai người là mặt, vừa có thể là cả một đảng hai người đứng đầu. Phong chưa biết tên Đan muốn nói đến ai, nên trả lời một câu không nhất định:

— Chưa gặp. Vội. Thôi tôi đi. Cần thận nhá.

Phong muốn hỏi thêm, nhưng sợ tên đầy tớ sinh nghi, nên anh bí mật đưa mắt cho nó một cái, rồi quay gót.

Lúc trở lại chỗ xe hơi của anh đỡ, Phong mỉm cười, soa tay:

— Trần xuân Đan túc Hồng, Mai Hương túc người thiếu nữ dị kỳ. Ba Cụt túc người cụt tay, Chủ Du túc là người lợ mặt thứ hai... Được rồi, cái đầu mỗi giây của mờ bòng bong ta đã gần tim được thấy.

(còn nữa)

Thé Lú

TIÊU SƠN TRÁNG SĨ

(Tiếp theo trang 11)

Nghe cô hàng nói, các thầy đồ mười mồ hôi. Nguyễn Thành lại phải đảm nhận việc viết liên, vì chàng biết rằng chữ Trịnh Nhị xấu như gà bới. Vá bỗng ông khóa nghe đâu đều ý vào lung Trịnh Nhị mà chơi bời phung phí, nên phải luôn luôn chống đỡ, che chở chàng.

Viết xong về câu đối với giồng lạc khoản « Trịnh Nhị Thành nè mặc khách đề ». Nguyễn Thành, chứng biết cô hàng là gái chẳng vừa, liền bẩm bạn bè cáo biệt để lui vào túu quán nghỉ ngơi.

Cô hàng khóc khích cười, treo đòi liền lên cột, lầm bầm nói:

— Một bên đã có chữ. Còn một bên... hãy để đấy.

(còn nữa)

Khái Hưng



Xin ân xá cho các chính-trị phạm Việt-Nam.

Lễ Noel vừa rồi, nhà nữ phóng viên Andrée Viollis, tác giả cuốn « Indochine S. O. S. » cùng giáo-sư Félicien Challaye và nhiều nhà chính-trị, nhà báo khác có ký một bức thư đề lèn quan long trưởng bộ Thuộc-địa xin ân xá cho các chính-trị phạm ở các xứ thuộc địa. Bức thư ấy có đoạn :

Hiện nay trong các đề lao Đông-duong có hàng vạn chính-trị phạm. Những người đó phần lớn là do các trường học Pháp đào tạo ra và đại-biều cho hàng tiêm nhiễm Âu hóa sâu xa hơn cả trong dân chúng. Họ chỉ có cái tội tin rằng lý tưởng về tự do, bình đẳng và bác ái đã

VIÊN-DÔNG TỒN-TÍCH HỘI

Của Hội tư - bản SEQUANISE thành Ba-le lập nên Công ty và danh hồn vốn 4.000.000 phat-lăng, một phần tư đã góp rồi Công ty hành - động theo chí - dù ngày 12 tháng tư năm 1916

Đảng-ba Hanoi số 419

Món tiền lulu - trú (Tinh) 440.586\$57

để Hội hoàn vốn lại cho người đã góp.

GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

Tổng - cục ở HANOI 32, Phố Paul - Bert. — Giấy nolis số 892

Sở Quản-ly ở SAIGON 68, đường Charner. — Giấy nolis số 1099

Bảng xổ số hoàn tiền về tháng Janvier 1936

Mỗi ngày thứ năm 30 JANVIER 1936 hời chín giờ sáng tại số Quản-ly ở số 68 đường Charner tại Saigon, do ông MARTIN A! chủ-nhiệm bão Công-ty vẫn chủ-tọa, ông HA-VAN-LUONG và ông HUYNH-VAN-GIAC dự-tọa.

Những số Danh sách các người trúng số Số tiền hoàn lại

Lần mở trước: Hoàn vốn Hội-phần	
Những số đã quay ở bánh xe ra: 5017 - 6069	
36.069 M. VAN RYSWYCK. Công-ty cát rượu Đông-pháp, 50, đường Hàng Cỏ, Hanoi.	5.000\$00
Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn	
Những số đã quay ở bánh xe ra: 169 - 168 - 1851 - 990 - 40 - 1062 - 1925 - 724 - 2745 - 893 - 1056 - 2559 - 1221 - 1455 - 108.	
169 M. TRAN-VAN-ANH. Ấm-quán ở số 37 phố Sabou-rain, Saigon.	1.000\$00
9.990 M. VO NGOC HAP. Buôn bán ở Qui-Nhon.	200 00
12.040 M. A. T. Meallares, ở số Biru-diên, phố Miche Saigon.	500.00
19.025 M. PHU-NGUON c/o M. ICH-THANH, hàng Bạc ở Vinh Thành-Van.	500.00
26.745 M. HOANG-VAN-BOC. Xy-trưởng làng Hả-Niêm, gần Thành-Ste.	200.00
31.056 M. PHAM-DO-UONG. Tự rượu « Văn-diễn » ở 251, phố Protectorat, Nam-Dinh.	200.00
40.455 M. PHAM-XUAN-DONG. Thư ký, 20 phố Mission, Hanoi.	200.00
42.166 M. LUU-DUY-KY, buôn bán ở phố Ai-Mộ, Gia-Lai gần Hanoi.	200.00
Lần mở thứ ba: khôi phái góp tiền tháng	
Những người có tên sau này trúng số được linh phiêu miễn trù, trị giá kè ở cột thứ nhất, có thể bán lại ngay theo giá tiền kè ở cột thứ hai.	
Những số đã quay ở bánh xe ra: 4.236 - 453 - 956 - 2.402 - 2.315 - 1.928 - 2.254 - 1.931 - 2.144 - 2.611 - 192 - 1.747 - 1.162 - 2.920 - 713	
Cột thứ nhất Cột thứ hai	
6.956 M. G. TARDIVEL, Nghe giày điện-thoại ở đường Gia-long Hanoi.	500\$00 274\$50
26.146 M. HUYNH-TAN-SUM. Chinh-đông ở An-than-Thuong Sades.	200.00 106.00
37.162 M. DAO-THI-NGOC, buôn bán ở Lang-Son.	200.00 102.40
41.920 M. LE-UU-AN, con ông Lê-van-Ty, giáo-học ở Tuyên-Hoa gần Dong-Keo.	200.00 100.30
42.713 Phiếu này chưa phát hành.	
Những kỳ xổ số sau định vào ngày 28 Février 1936 hời 9 giờ sáng tại số 739-Cục ở số 32, phố Tràng-Tiền tại Hanoi.	

Điều cần 注意: Mọi người mua vé xổ số này đều là hành vi vi phạm pháp luật. Vé xổ số này không có giá trị pháp lý.

do chế độ dân chủ Pháp tạo ra thì cũng có thể thi hành ở các thuộc địa được.

« Họ đã phải đem xử án một cách mà đến nhiều người Pháp cũng phải cho là bất công, hoặc nhiều khi phải lấy làm bất bình. »

« Những án ấy thường nhiều khi nặng hơn cái tội họ bị tòa truy tố. Bởi vậy chúng tôi xin quan Tông-trưởng ân xá cho hạng ấy. »

Kết quả kỳ thi cử-nhan luật

Chiều hôm 8 février, đã có kết quả kỳ thi cử-nhan luật-khoa. Năm thứ ba, có 8 thí sinh trúng tuyển như sau này :

MM. Bonhomme, Hérisson, Tô-như-Khuê, Nguyễn-Lương, Đinh-xuân-Quảng, Vũ-dinh-Hòe, Nguyễn-văn-Huyễn và Tô-văn-m.

Xin có lời mừng các ông cử mới.

Vào vấn đáp kỳ thi tri-huyện

Hanoi. — Đến 14 Février này sẽ thi vấn đáp kỳ thi tri huyện. Mỗi thí sinh được 3 giờ để tra cứu sách vở trước khi ra ứng đối chứng nửa tiếng đồng hồ.

Ở Huế sẽ thi vấn đáp vào ngày 18 và 19 Février.

Học-lâm cấp cho học trò

Huế — Muốn khuyến khích cho thiếu niên tòng học các trường Hoàng-thượng đã đặt ra 5 phần học-lâm để cấp cho học sinh như sau này :

Trung học Albert Sarraut : 1 phần học lâm : 250p.

Trung học bảo hộ : 2 phần học lâm, mỗi phần 200 \$.

Cao đẳng luật học : 1 phần học lâm 250p, Y học và Bảo chế : 1 phần học lâm : 250p.

Việc lôi thôi ở cương giới Nga, Mân

Tokio 2/2 — Ở miền cương giới đông bộ Mân-châu quốc, các lính coi biên thùy nỗi loạn. Lính chính phủ cù ra dẹp bị chết 11 người và bị thương 10 người.

Lính khởi loạn do 20 sĩ-quan Nga chỉ huy và có nhiều súng kiểu Nga.

Chính phủ Mân-châu và chính phủ Nhật đã phản đối với chính phủ Nga về việc người Nga giúp quân nghịch.

TIN LÀNG BÁO

« ĐÔNG-DƯƠNG CHIẾU BÓNG » tháng ra ba kỳ. Giá báo : một năm 2 \$ 50, 6 tháng 1 \$ 30, mỗi số 0 \$ 07. Báo quán : 108 Bd de la Somme de Saigon.

« TIỀN BỘ TUẦN BÁO » thay cho Bắc-ninh tuần báo, hôm 23-1-36 đã ra « số ra mắt quốc-dân » Chủ nhiệm kiêm chủ bút, ông Trần đức-Bích, quản lý ông Nguyễn-uyễn Biêm.

« CẬU ẤM » nhanh đồng giáo dục tuần báo, của ông Nguyễn-đức-Phong, tạm nghỉ vài kỳ để lập nhà in lấy. Đến 12 Février lại xuất bản như thường.

« LA NOUVELLE REVUE INDOCHINOISE » nguyệt báo, do bà Christiane Fournier đứng chủ nhiệm đã ra số 1, dày non 60 trang, bán 4 fr. mỗi số, 40 fr. một năm. Tòa soạn : Camp des Mares Sa gon ; tri sự Vinh (Annam).



— Vẫn thấy người ta nói nhau nay quý hơn vàng mà không biết mua đâu được cái thứ nhẫn đó.

CÓ BỆNH CHỮA BẰNG THUỐC

VO DỊNH DAN

THÌ KHỎI NGAY

thuốc bồ ô Viên Độc (CỬU LONG HOÀN)

(tên thuốc cầu chìng tại tòa) Chuyên trị những chứng bệnh như sau này :

1.) Già cả mệt nhọc ăn ngủ thất thường; hay đau vặt, nhức mỏi bần thần, hay ăn-sau đã đượi. 2.) Đầu óc yếu nhược, tinh lực khiếm khuyết; đau lưng, mỏi gân, hình vóc tiêu túy, kém huyết, ốm xanh, làm việc ít mà mau mệt. — 3.) Đầu bà mất máu ăn ít ngủ ít, hay bồi hồi, hay mệt; hay quên, sanh ốm bất cứ do nguyên nhân nào. — 4.) Con nít : chậm lớn, ốm ố, làm biếng ăn, chậm lục thiếu trí khôn, hay đau vặt. — 5.) Không bình : nên uống, thay mau lên cân mập sung túc, khí huyết cường kiện. Bi xa thức đêm uống một hoàn thấy khỏe.

Thực là một thứ thuốc vừa bồ vừa trị bệnh, công hiệu phi thường. Từ 7 năm ra đời chưa có thuốc nào tranh đặng.

hộp 10 hoàn 5\$50. Hộp 4 hoàn 2\$50. Hộp 2 hoàn 1\$10

DẦU CÙ-LÀ VO-DINH-DAN

THOA UỐNG TRỊ BÁ CHỨNG HAY HƠN HẾT

0\$10 1 lọ

số 60

HUÊ LIỄU GIẢI ĐỘC HÒAN

(Trị lậu, Giang mai, Sang độc)

Thuốc này trị được ba chứng bệnh ? Lậu, Giang mai, hay là hột soái. Bệnh mới phát hay kinh niên, uống vào cũng tuyệt nọc. Phương thuốc Huê liễu giải độc hoàn này không công phat, không hại đường sinh dục. Uống vào thì cứ hòa hồn, chạy khắp cả thân sát trùng, trừ nọc cả ba thứ bệnh, rồi đuổi độc ra ngoài.

Đúng thuốc này mỗi bữa thì mỗi bữa trừ được một mớ trùng độc. Cứ thế mà trừ lần, nhẹ trong 50 ngày nặng hai tháng thì tuyệt nhiên trong mình không còn bệnh nữa. Đầu là bệnh mới hay bệnh đã kinh niên cũng vậy.

Chúng tôi tưởng cái phương lược trị bệnh phong tình như thuốc Huê liễu giải độc hoàn của chúng tôi là đúng phép, vừa trị được bệnh vừa được trừ căn.

Còn bảo uống vào nội năm ba ngày cho hết bệnh, cho rút mủ lập tức như nhiều thứ thuốc đã rao, thì chúng tôi giám trường đó là chỉ uống cấp thời cho đỡ bớt chó không khi nào trị bệnh đặng.

Thuốc Huê liễu giải độc hoàn bảo chế toàn bằng những được bồn xú trị một cách chắc chắn và tuyệt nọc, bắt đầu là trị riêng một bệnh hay là trị một lượt ba chứng nói trên đây.

1 hộp 1 \$00

BẢN TẠI VÔ-DỊNH-DĂN DƯỢC PHÒNG

13, PHỐ HÀNG NGANG HANOI. — SÁNG LẬP NĂM 1921

323, RUE DES MARINS, CHOLON

VÀ CÁC PHÂN CỤC TRONG ĐÔNG-DƯƠNG

Le paquet de 10 cigarettes

0 \$ 1 0



La cigarette
de Madame

AGENTS GÉNÉRAUX

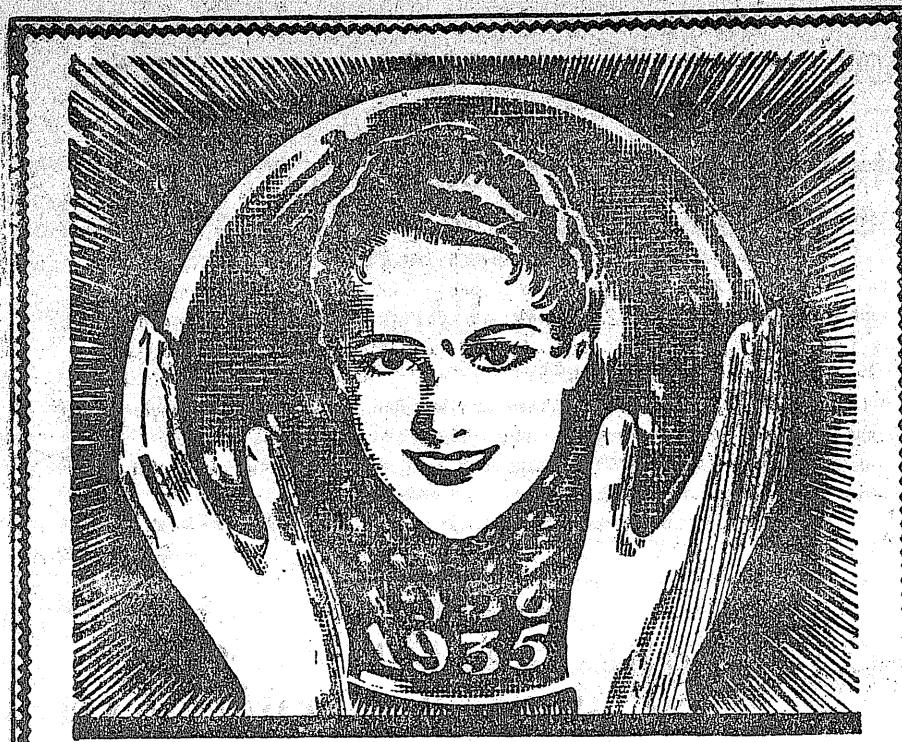
ÉTABLISSEMENTS BOY-LANDRY

Tabac blond de Virginie sélectionné



c'est un produit JJB

CẮT TỜ QUẢNG-CÁO NÀY MANG BẾN BẢN-HÃNG
BOULEVARDS ROLLANDES ET RIVIÈRE A HANOI
và BOULEVARD PAUL BERT A HAIPHONG
mua một gói Fancy Dress
sẽ được một quyển lịch bờ-lôc ngày tết



CÁCH HƯƠNG-DÂN TƯƠNG-LAI MỚI! CÁC BÀ, CÁC CÔ HÃY NÊN DÙNG THỦ'

Dù mình sinh ngày nào mặc dầu, những sự đặc-thẳng mà mình chiếm-đoạt được năm nay, và sau này, không phải là do nỗi số mệnh, mà chính là nhờ ở mình vậy.

Các bà, các cô, ngày nay ai cũng có thể làm cho da-dé trê-trung lại được, dù da-dé đã bị rǎn-reo, phai-lát. Do một phương-pháp khoa-học tinh-vi của Bác-sĩ Stejskal ở trường Đại-học ở Vienne, người ta đã tìm thấy ở những súc-vật nhỏ một chất có thể bôi-bô lai da-dé gọi là Biocel.

Hiện nay chất đó chuyên dùng làm Kem Tokalon màu hồng.

TỐI TRƯỚC KHI ĐI NGỦ bôi thử kem này, thì da-dé sẽ trở nên tươi-tắn, mịn-màng; SANG ĐẦY DÙNG thử kem màu trắng không mờ. Thủ kem này làm mất những lỗ chân-lông mờ.

KEM PHẦN TOKALON

BÁN TẠI CÁC CỬA HÀNG LỚP Ở BẮC-KÝ VÀ TRUNG-KÝ — BÁI-LÝ ĐỘC QUYỀN Ở BẮC-KÝ VÀ TRUNG-KÝ
MARON, ROCHAT ET Cie — 45, Bd GAMBETTA A HANOI

rộng, chàm-hương và nét phai-lát của da-dé. Thủ kem này rất trắng, rất bồ, và không hại da.

Các bà, các cô hãy nên dùng thử cách «cải lão hoàn đồng» giản-dị này, rồi ra vì sự thay đổi màu nhiệm của sắc mặt, trong lai của các bà, các cô sẽ thấy giầy những hạnh-phúc và sự đặc-thẳng trong tình-trường.



MỘT THỨ THUỐC MỚI
của Y-sĩ TRẦN-MẠNH-TRÁT
là người đã có công tìm được thuốc CỦU-LONG-HOÀN,
(danh tiếng khắp cả Viễn-Đông)

THUỐC SỐ

000 Tân-y Tam-Bửu-Hoàn

(Tên thuốc có cầu-chứng)

(Nhà thuốc Võ - Đình - Dần linh đoc-quyền phát-hành)

Thuốc này, y-sĩ Trần-mạnh-Trát lấy hết tài riêng về y-học và thàn-hoc mà khảo-cứu rồi thí-nghiệm đã bốn năm nay, đến bây giờ mới chế luyện được hoàn-toàn, đem cống hiến cho đời.

Công dụng của thuốc riêng dề cho nam nữ thanh-niên có đôi bạn, muốn giữ gìn sức khỏe, muốn sống lâu nhiều con, chốn phòng-loan quanh năm vui thú.

Tuổi trẻ là tuổi hay làm liều, ít xét, suy, hay ý tài, ý súc. Đến những cuộc vui xác thịt, thường thường cũng hay quá. Thuốc Tân-y Tam-Bửu-Hoàn ra đời, là có ý giúp cho bạn trẻ tuổi ấy, khỏi bị bạc nhược hú-thân, khỏi bị mê-muội tinh-thân, trong mấy lúc quá thích tình-trăng-gió.

Thuốc Tân-y Tam-Bửu-Hoàn bào chế toàn-bằng những thuốc quý khó kiềm, rồi luyện theo môn học riêng, nên cái súc-hay của nó được cấp-kỷ, uống chừng một hoàn trong nửa giờ, thấy hoạt động khác thường, uống đủ 1 hộp súc lực được hoàn-bị. Dùng được 5 hộp, một đêm có thể làm đậu thai năm người, cò kim Đóng Tây chưa có thuốc nào được vậy.

Thuốc Tam-Bửu không phải là món thuốc chỉ làm cho dục-dâm, cường-âm hưng-dương, như nhiều thứ thuốc của vài người ngoại-quốc đem di bán lén trong valise, thuốc Tam-Bửu là thứ thuốc tự nó sinh ra tinh-lực cho người, một cách mau chóng, dễ mà bồi-bô. Dùng nó thường, người được toại chí luôn-luôn, tráng-kien và thảnh-thơi không hề biết đau-lurg.

Những người có chứng liệt-dương, liệt-âm, hoặc phong-sự không bền, dùng chừng một hộp thuốc này, thấy liền hiệu-nghiêm.

Giá cả muôn sinh con muộn, hai đêm nên uống 1 hoàn mà thôi.

Từ 20 tuổi đến 45 tuổi dùng mỗi đêm một hoàn với nước trà. Đàn ông đàn bà nên dùng 1 lượt. Kiêng ăn nhiều tối, ót.

Giá 1 hộp 5 hoàn. 1\$50

Imprimerie Tân-Dân, Hanoi

bị phạt 1000\$

Bản hiệu đã từng nghiên cứu hơn 20 năm, mới chế ra được thứ rượu «CẤP KE HỒ CỐT» trước chỉ để cho người trong hiệu và bà con quen thuộc dùng, bất kỳ nam, phụ, lão, ấu đã dùng qua cũng công nhận rằng thứ rượu này rất là kinh nghiệm.

Nhà Doan đã khám nghiệm thứ rượu này đúng về sinh, đã cho phép bản hiệu ngày 11 Mars 1935 chế tạo để bán ra ngoài. Bản hiệu lại mới bị nhà Doan phạt 1000\$00 vì khám thấy số rượu thừa trước còn lại.

Bản hiệu chuyên chế thứ rượu «CẤP KE HỒ CỐT» này bằng cao-hồ-cốt, cắp-ké, xương-bìm-bip, sâm, nhung, kỳ-quế, thương-hảo-hạng, để trị các bệnh phu: đàn-ông, phong, tê-thủ, thấp, đau-tức đau-xuyên-ra sau lưng, sau vai, đau-bụng kinh-niên, đau-xương, liệt-dương, phat-thận, tinh-khi-bất-cố, đàn-bà, con-gái: hoặc kinh-nuyệt bất-diều-khí-hư, huyết-hư, sinh-ra xanh-sao-gầy-yếu, gần đến ngày-kinh hay đau-bụng, chóng-mặt dùng thứ rượu này thì được béo-tốt, khỏe-mạnh, đàn-ông thì chàng-dương cường-khi, đàn-bà thì kinh-diều, huyết-tốt, thai-sinh-giai, đàn-bà mới đẻ-uống một chai thì đời-máu-xấu sinh-máu-tốt, trông-thấy đỏ-da-ngay, thật-rất là thần-hiệu, các quý-khách ai có dùng qua mới-biết, bản-hiệu không-dám-nói-sai.

Giá bán mỗi chai lớn 01. 80 là 1\$80

mỗi chai nhỏ 01. 40 là 1\$00

mỗi chai nhỏ 01. 20 là 0\$50

Cách dùng: sáng-một-chén, tối-một-chén, kiêng-nước độ 2 giờ sẽ uống và kiêng-cả-cải, rau-cải.

QUẢNG ĐÔNG TỈNH

BẢO DA HOAN

KÍNH CÀO

Tiệm chính: Bảo Da Hoan Quảng Đông tỉnh — Tổng Đại- lý: Bảo-tầm-chai số nhà 13 Phố Chính Đáp-Cầu (13 Rue Principale), Bảo-thuận-Thân số nhà 5 phố hàng Đường Hanoi — Các chi-diểm: Haiphong: Lâm Sam Ký nhà số 1 phố hàng Cháo (1 Rue Formose), Mỹ-chân-Tường, nhà số 88 phố hàng Cót (88 Rue Maréchal Pétain) — Nam-dinh: Hạnh Mậu nhà số 215 phố Khách (215 Rue Maréchal Foch) — Sontay Ich Sinh Đường phố Chợ Nhỏ — Bắc-ninh: Khánh Thọ Đường nhà số 122 phố Ninh Xá Gia Hưng Đường ngõ rạp Hát phố Tiền-An, Hoàng-Hoa-Y-Việt nhà số 200 phố Tiền-An, Đầu-Hoa-Y-Quán nhà số 67 phố Ninh-Xá.

Bản hiệu lại mới mua được 9 bộ xương-hồ, 2 bộ xương-Son-dương, 1 bộ xương-Gấu, nấu thành-hơn-60-lạng cao, ban-tại-tổng Đại-ly của bản hiệu tại phố Chính Đáp-Cầu, số nhà 13, giá bán mỗi-lạng là 4\$00. Xin mời các quý-khách mua giúp-cho, bản hiệu xin cam-doan rằng cao-thật, nếu các quý-khách dùng không được-kien-hiệu, gửi-lại giả-bản-hiệu xin-giả-lại-tiền.

BẢO-DA-HOAN chủ-nhân kinh-cào.

Những gian hàng

IDEO

là những gian hàng
— to đẹp nhất —

GIÁ BÁN PHẢI CHẶNG
HÀNG TOÀN THỨC TỐT

VIEN-ĐỘNG ĂN-ĐƯỜNG

Cửa-hàng bán sách-vở và giấy-bút

28, Rue Paul-Bert, Hanoi — 60, Bd Paul-Bert, Haiphong

Le Gérant: Nguyễn-tường-Tam